

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUÁN NHỰT TRINH
Boulevard Norodom N° 7

閩新省陸

IMR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 12 SEPTEMBRE 1912

SỐ 240

NGÀY MỒNG 2 THÁNG TÂM, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

- | | |
|------------------------------------|-------------------------------|
| 1 - Lục-tỉnh-tân-vân-quán. | 16 - Tòa Đại-hình. |
| 2 - Thi các thứ tiếng Phương-đông. | 17 - Tổ tụng qui điều. |
| 3 - Chánh-phủ công-đồng. | 18 - Pháp-quốc tân sử. |
| 4 - Vạn quốc tân văn. | 19 - Errata. |
| 5 - Hướng truyền. | 20 - Cách vật luận. |
| 6 - Đông-dương thời sự. | 21 - Nam kỹ canh-nông-phông. |
| 7 - Kim-Vân-Kiều tân giải. | 22 - Tự do diên đảng. |
| 8 - Huỳnh-lương-mộng. | 23 - Quan hình biện vịnh. |
| 9 - Ngạo du chi thuật. | 24 - Thời hải. |
| 10 - Nông vụ bán nguyệt đăng bình. | 25 - Hay hạ lợi quả. |
| 11 - Học vấn môn loại. | 26 - Thơ tin vặng lai. |
| 12 - Trình thám tiêu thuyết. | 27 - Mấy người hay rét vỏ da. |
| 13 - Viên-thế-Khải sự tích. | 28 - Gia truyền tập. |
| 14 - Lời rao cần kíp. | 29 - Quan tự dạng pháp. |
| 15 - Đông-dương từ tụng lược chí. | 30 - Hạng tâu lục tỉnh. |

GIÁ BÁN NHỰT TRINH:

Mua một tờ tháng 6 5\$00
Mua chín tờ tháng 6 3\$00
Mua một năm 28\$00

GIÁ BÁN LẺ
TỪ SỐ 0\$70

Quán

Ấi muốn
Mua nhứt trính thì gọi
thờ và bực phải đến nhứt
váy LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

TỜ LỤC-TỈNH-TÂN-VÂN CÓ BÁN LẺ:

Tại Sài Gòn: Lục-lĩnh-khách-sạn, Chiêu-nam-lâu, Nam-hồng-phát, Trương-cửu, trước Bason, Bành-hiền có ít tiệm bán thuốc đường Catinat của người Thiên-trước có bán.
Tại Chợ Lớn: tiệm Lạc-an-thành, Vạn-nghi-tân, rue des Marins và tiệm Nghi-tân rue Paris. Cũng có bán lẻ tại n° 7 Boulevard Norodom nữa.

LỤC TÍNH TÂN VĂN

NHÀ ĐẠI THƯƠNG

DANH HIỆU LÀ

COURTINAT VÀ CÔNG-TY

TẠI THÀNH LYON VÀ SAIGON

ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108

KHAI DỰNG NĂM 1885



Trọn cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi, ai ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp nhẹ nhàng hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chực vị có mua dù xin hãy nài cho thiết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Sài-gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ-lớn mấy tiệm có danh, cũng các tiệm trong lục quận đều có.

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nề mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng giê chi thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tổ tây, hàng tây, thủy ba, nhưng, lục soan, địa, nữ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như: Ghế cây kiêu « Thonet », giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiển lớn chạm khéo lắm và tốt vô song (glace de Venise).

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu «Jbis» giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, giày kiêu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu «Hummer» là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chia khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hột xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu «Pathé» đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.

NĂM THỨ SÁU, SỐ 240

LỤC TỈNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

*Đồng-dương và các thuộc địa
Langsa*

12 tháng.. 5 \$ 00 hay là 12 f. 50
6 tháng.. 3 00 — 7 - 50
3 tháng.. 1 75 — 4 40

六 省 新 聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 15 fr. 00
6 tháng 8 00
3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã nổi cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thức chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm dạng nhiều tay tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo tả. Vậy nên Bồn-quản nhất định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước.... Có bán lẻ cùng Sài-gòn và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng dụng mấy dư dả, cũng có thể đọc báo-chương này dạng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỔ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhứt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhứt trình hoặc làm sách

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN-QUÁN

Kính,

Lời thăm chư Qui-chức Hội-tề dạng phước thọ khương ninh. Từ bốn năm nay Bồn-quản hằng hết lòng quản khai dân trí, lo điều-dắc bạn đồng bang lần lần vào nẻo văn-minh, chẳng nệ công, không liếc cửa, là có ý trả nợ nam-nhĩ. Nay Bồn-quản hữu hạnh cho chư-tôn tưởng rằng: Bồn quán mở rộng tờ báo-chương ra mà luận nhiều điều đại hữu ích cho quê hương, nhứt là **Bảo-dưỡng-anh-nhi-pháp** cũng là luận cách làm ruộng, làm rẫy theo gương các xứ Văn-minh kim thời cho chư tôn trước biết cách nuôi con cho nên, sau là hiểu phép dưỡng ruộng-rẫy đừng cho hoải đất

mà thất lợi. Trong số 238 Bồn-quản khởi sự luận hài **khả huồn ư thờ**, lần lần chỉ tới, cho các nhà nông-phu hiểu rõ các việc lợi ích đáng mà làm theo, hầu có hưởng sự phong thanh.

Vậy ta trông cậy kẻ làm cha mẹ dân chẳng lẽ điềm nhiên, sẽ chỉ bảo cho dân tinh hiểu rằng tờ **Lục-Tỉnh-Tân-Văn** là một quyển sách truyền nhà rất báu (truyền giá-bửu ai ai cũng phải sắm lấy trong nhà như có một bằng-hữu trung hậu kia hằng ngày sẵn lòng nhắc nhở việc ích dân lợi vật cho đời luôn.

Sau đây Bồn-quản cùng Qui-chức Hội-tề dầu xa xuôi ngàn dặm cũng xin chớ nài khó nhọc, hãy thi tiểu huệ cùng Bồn quán biên tên thầy Cai,

thầy Phó, tên Qui-chức Hội-tề và tên các quan lưu-tri về ngụ trong làng, cùng tên mấy bà-mụ mà gọi lên cho Bồn-quản, dạng Bồn-quản hồi âm tặng tống sách vở, hoặc báo chương, luận nhiều đều ích hơn lợi vật, gọi luôn cho đến khi mỗi mỗi đều hiểu rằng: hễ muốn cho thông thạo việc đời thì phải mua tờ **Lục-lĩnh-tân-Văn** mà xem, thì ngày ấy là ngày rất vui mừng, vì cả Bồn-quản, những là chủ-nhơn, chủ-bút, phụ-bút, thông-tin cùng khán-quan hiệp cùng nhau, trong y tương ý làm ra một đám liên hữu rất đồng, nương nhau, điều dắc nhau mà vào nẻo văn-minh.

Xin Chư-tôn quan cố.

Saigon, *Lục-lĩnh-tân-văn*
cần khải.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

Thi các thứ tiếng phương đông (thi kỳ nhì năm 1912)

Examen de langues orientales
(2^e session 1912)

Theo lời nghị quan Tổng-thống Đông-dương Toàn-quyền đại-thần ngày 22 Aout 1912 y theo lời xin của quan Đốc-học trường Langsa Đông-phương :

Những bài vở thi về các thứ tiếng phương đông sẽ làm tại các tỉnh thành theo ngày giờ chỉ sau đây :

Thi tiếng Annam và tiếng Cao-mên thi cấp nhì

Bài dịch chữ Langsa ra chữ phương đông (Version) ngày thứ hai 30 Septembre 1912, từ 8 giờ 1/2 đến 10 giờ 1/2 sớm mai.

Bài dịch chữ phương đông ra chữ Langsa (Thème). — Ngày thứ năm 26 Septembre 1912, từ 2 giờ 1/2 đến 4 giờ 1/2 chiều.

thi cấp nhì

Bài dịch chữ Langsa ra chữ phương đông (Version) ngày thứ hai 30 Septembre 1912, từ 8 giờ 1/2 đến 10 giờ 1/2 sớm mai.

Bài dịch chữ phương đông ra chữ Langsa (Thème). — Ngày thứ hai 20 Septembre 1912, từ 2 giờ rưỡi đến 4 giờ rưỡi chiều.

Bài đặt đề (Rédaction). — Ngày thứ ba 1^{er} Octobre 1912, từ 8 giờ đến 11 giờ sớm mai.

Thi chữ nho

Bài dịch chữ Langsa ra chữ nho (cho phép tra tự-vị). — Ngày thứ sáu 27 Septembre 1912, từ 8 giờ 1/2 đến 10 giờ 1/2 sớm mai.

Bài dịch chữ Langsa ra chữ nho (không cho tra tự-vị). — Ngày thứ sáu 27 Septembre 1912, từ 2 giờ 1/2 đến 4 giờ 1/2 chiều.

Thi tiếng Lào, tiếng Quan-quai Trung quốc và tiếng Thổ-dâm Quân-dông thi cấp nhì

Bài dịch chữ Langsa ra chữ phương đông. — Ngày thứ hai 30 Septembre 1912, từ 8 giờ 1/2 đến 10 giờ 1/2 sớm mai.

Bài dịch chữ phương đông ra chữ Langsa. — Ngày thứ hai 30 Septembre 1912, từ 2 giờ 1/2 đến 4 giờ 1/2 chiều.

thi cấp nhì

Bài dịch chữ Langsa ra chữ phương đông. — Ngày thứ ba 1^{er} Octobre 1912, từ 8 giờ 1/2 đến 10 giờ 1/2 sớm mai.

Bài dịch chữ phương đông ra chữ Langsa. Ngày thứ ba 30 Septembre 1912, từ 2 giờ 1/2 đến 4 giờ 1/2 chiều.

Bài đặt đề (Rédaction). — Ngày thứ tư 2 Octobre 1912, từ 2 giờ đến 5 giờ chiều.

CHÁNH-PHỦ CÔNG-ĐỒNG

(Le Conseil du Gouvernement)

Đông-dương Chánh-phủ công-đồng sẽ nhóm ngày 20 Septembre 1912.

Những văn-quan hay là võ-trưng chỉ chẳng phải ở tại Sài-gòn mà dặng cử làm nghị-viên hội ấy, thì trong lúc đi hội cũng kể như Nhà-nước phải mình đi làm một việc chỉ theo phận-sự mình vậy và dặng lãnh tiền bồi-phí về sự di-chi theo lệ định xưa nay đó.

Những nghị-viên nào không quan-chức, lại chẳng phải ở tại Sài-gòn mà nếu chẳng dùng cách dãi-đệ chở chuyên chỉ của Nhà-nước thì được lãnh tiền hành-phí của Nhà-nước bồi-lại cho mình và trong mấy ngày ở tại Sài-gòn đều dặng lãnh bồi-lưu-phi-tiền theo như các điều đã định trong Lời-nghị ngày 29 Novembre 1905 mà Lời-nghị ngày 25 Janvier 1908 đã sửa lại đó.

Lại có một Lời-nghị của quan Tổng-thống Toàn-quyền ngày 21 Aout cũ các Nghị-viên Bôn-quốc trong một năm thì mãn hạn như sau đây :

Nghị-viên thiệt thọ

Quan Tổng-đốc Đô-hữu-Phương thưởng thọ Tam-dăng Bội-tinh (Nghị-viên Nam-kỳ).

Quan cựu Kinh-lược Hoàng cao Khái (Nghị-viên Bắc-kỳ).

Quan Ngoại-vụ-bộ Thượng-thor Trương-như-Cương (Nghị-viên Trung-kỳ).

Quan Binh-bộ Thượng-thor Ohnha-chakrey Poun (Nghị-viên Cao-man).

Quan Thống-đốc Bassac là ông Chao Nhuyong (Nghị-viên Lào).

Nghị-viên phụ

Quan Đốc-phủ-sứ Nguyễn-thanh, Hon thưởng thọ Ngũ-dăng Bội-tinh, Nghị-viên Bôn-quốc thiệt thọ hội nghị-tư Nam-kỳ (Nghị-viên Nam-kỳ).

Quan Tổng-đốc Đô-văn-Tâm (Nghị-viên Bắc-kỳ).

Quan Hình-bộ Thượng-thor Tôn thất-Han (Nghị-viên Trung-kỳ).

Quan Thủy-bộ Thượng-thor Sơn-Điệp (Nghị-viên Cao-man).

Ông Thaosauk, Oupahat tại Vien-tiane (Nghị-viên Lào).

VẠN-QUỐC-TÂN-VÂN

(Télégrammes Havas)

Ý-Thổ tương tranh. — Sáu chiếc chiến-thuyền của Ita-li đã đến tại Ra pha (Jaffa) ; ba chiếc thì chạy lên hướng Bắc, còn ba chiếc thì neo đó mà x1 một chiếc tàu buôn kia tại Leros.

Kinh Ba-na-ma (Panama). — Sứ-thần Đại-Anh tại Ba-thanh-đốn (Washington) thay mặt mà lo lắng lại nữa về phận lợi trong kinh Ba-na-ma. Còn đợi cho bện Luân-đốn xét cái chỉ-dụ về kinh ấy xong rồi sẽ kêu nài. Vụ này nếu tính êm với nhau không dặng, thì sẽ để cho Vạn-quốc-công-đồng phân xử.

Đại-Anh quốc. — Nước Đại-anh bị lực lớn phá hại rất nhiều. Hơn 7 ngàn người tại Norwich không nhà mà ở.

Trong một tháng nữa chiếc đại-chiến-thuyền của Hồng-Mao tên là Ironduke sẽ hoàn-thành. Tàu này trên có lập đồ cuộc đề mà ngự phòng những trái phá trên máy bay quân xuống. Máy cái sản trên đều đóng khum tròn hết.

Xe lửa trật đường sắt. — Xe A-Àu thiệt lộ trật đường sắt lồi gần thành Irkutsk.

Ông Hoàng Henri nước Phổ-lỗ-sĩ qua diễu tang cho vua Minh-Trị Nhứt-Bồn đi nhằm chuyển xe này. May quá vì không tổn mạng người hư xe cộ mà thôi.

Trung-quốc. — Quan Cai binh Langsa là ông Brissaint Desmollet đã dặng cử làm Võ Mưu-sĩ cho nước Tàu rồi.

Nhật-báo « Times » nói rằng : vì cuộc đại biến mới đây cho nên Tây-tạng phải giữ phận

là ông Chao

uyên-thanh.
g Bội-tinh,
t thò hội
n Nam-kỳ).
Tâm (Nghị-

g-thơ Tôn
-kỳ).

g-thơ Sơn-

tại Vien-

N-VÂN

(s)

Sáu chiếc
tạ Ra-pha
ng Bắc, còn
iếc tàu buôn

Sứ-thần
ington) thay
i trong kính
lớn xét cái
nài. Vụ này
thì sẽ đề

anh bị lục
n người tại

iến-thuyền
oan-thành,
ngự phòng
quống. Mấy
ết.

Xe Á-Áu
h Irkutsk.
qua điều
đi nhằm
mạng người

Langsa
g cử làm

cuộc đại
giữ phân

tự do một mình và các điều giao-ước với Anh. Nga lưỡng-ước về sự cấm chằng cho các sứ-thần ngoại-quốc ở gần Kinh-thành Lhassa phải thăm xét lại. Nhứt-báo ấy lại khuyên hãy cứ một sứ-thần Hồng-mao.

Hội Thượng nghị-viện Tàu xin đầu cáo ông Phó-chủ-hội Li-Pou. Chánh Phủ đã xử từ nhiều người.

Đại-anh-quốc xin Tàu đừng thâu nhập Tây-tạng. Chánh-phủ-Bắc-kinh trả lời rằng: chẳng nghe theo lời ấy.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

La-hán tái thế

Ông J. Arrén thuật một chuyện rất ngộ của đấng ăn trộm kia, thiên hạ đều có đứng tên vào giấy mà xin tha cho anh bọm ấy.

Higgins ở tại thành Saint-Louis làm nghề *quần-tử ngồi rường* mà độ nhứt.

Có một đêm kia, anh ta lên vào nhà ông linh-mục Bernthal mà lục tủ, liền thấy chỗ thang và chỗ dằng thông thương trong nhà có khói nhiều lắm. Ấy là lửa bắt cháy nhà.

Anh Higgins, chẳng chịu chạy trốn, bèn đi kêu chủ nhà thức dậy. Ban đầu ông linh-mục còn đánh đập đòi bắt huộc, sau nghe anh bọm nói rằng: cái lây làm chi nữa, lâu thì cao, thiên hạ lại ở đồng, sao không lo, nếu thang ấy mà cháy rồi thì làm hại chẳng biết mấy mạng sanh linh. »

Chủ nhà nghe nói liền chạy kêu hỏa xa chữa lửa. còn anh bọm thì trở tài, nương theo mấy ống nước mà leo lên trên mấy tầng lầu cao lấy sức tung hoành mở máy nước và ra vào mà kêu thiên hạ thức dậy.

Các hỏa xa chữa lửa đến kịp thục nước lên, lửa liền tắt hết, mà cứ dặng mọi người đây, cũng là nhờ anh bọm này. Khi ấy, linh tuấn thành cũng có đến đó cho nên bắt anh ta mà giam tù.

Bởi ai ai cũng đều rõ các công chuyện của tên Higgins làm, cho nên

cả thành đều đứng đơn mà xin tha cho nó.

Khử trừ loài Muỗi

Muỗi thường hay ở mấy chỗ nào có nhiều hào hồ. Vậy chúng ta chẳng nên quên rằng loại độc ấy thường hay làm cho chúng ta mang bệnh rét.

Nay muốn khử trừ nó thì khi mặt trời gần chen lặn phải đóng cửa sổ lại, vì trong lúc trời vừa tối, muỗi hay kiếm nhà mà bay vào.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

SEPT.	5	6	7	8	9	10	11
Hàng bạc Đông-Dương	fr. 2.50	fr. 2.50	fr. 2.50	fr. 2.50	fr. 2.50	fr. 2.50	fr. 2.50
Hàng Hồngkông	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
Hàng Chartered	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
Ban	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
Kho Nhà-nước.	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
Giá lúa	\$ 3.90	\$ 3.90	\$ 4.55	\$ 4.00	\$ 4.00	\$ 4.00	\$ 4.96
Giá gạo	6.65	6.60	6.60	6.00	5.80	5.80	5.80

SAIGON

Ma Khuấy-Hộ-Pháp. — Mấy cậu quân tử ngồi rường nay lại tìm tâm lên tới bột là chỗ phải kiên nê mà khuấy chơi.

Ngày nọ có một cậu quân tử vào khuấy nhà ông cò, nay lại vào trong một cái *bột* khác mà khuấy nữa. Khi vô nhà thì chẳng gặp món chi, chỉ thấy những công xiêng mà thôi, nên cậu quân tử ấy vào nhà bếp quơ ít cái *cách-son* (casserole) mà khuấy !

Ăn trộm tại đồn linh tập aux mar-es. — Hôm đêm 30 rạng mồng 1 Septembre, an trộm vô nhà thầy đội Vinciguerra mà lấy cái bốp được 450 quan tiền, rồi qua bên phòng thầy đội Carrière lấy cái *hộp* của ông được 58 đồng nữa.

Ngày 22 Septembre này mở hội đấu việc Co-xảo tại Rap-bát Langsa Saigon. Các thợ vẽ, nhà nghề, người trừ đồ cò-tích, thợ chạm Annam được phép đem đồ ấy đến đó mà đấu.

Tuần rồi đây có người dắc một đũa con gái nèn 7 tuổi tới sở tuần thành mà thuật chuyện thăm não của nó như vậy :

Tên nhỏ ấy bị mẹ nó bán cho một tên Chệc khách, tên này đem nó về nhà mà dạy xắt nó quá, nên nó phải trốn đi ra ngoài rừng bụi kiếm ngả về nhà, thời may nó gặp đường xe lửa thì đánh mò theo gần một tuần lễ mới tới Chợ-lớn. Đến đó gặp một người Chệc bèn dắc nó về nhà cho ở một đêm, sáng ra nó đem đũa nhỏ ấy trình cho bột hay. Song con nhỏ không biết thăng Chệc sút sanh kia ở về miệt nào mà khai cho ông cò. Mà nó tưởng thăng Chệc ấy ở tại Phan-thiết. Linh tuấn thành đang kiếm tên Chệc ác đức này mà giao cho tòa trị tội.

KIM-VÂN-KIỆU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kieu)

(tiếp theo)

(Tù-Bà) chực sẵn bên màn,
(Lấy lời khuyên giải miên-mang giờ dần :
« Một người dể có mấy thân,
(Hồi xuân phong nhụy ngày xuân còn dài;
(Cùng là lỡ một làm hai,
(Đã-vàng đầu để ép nài mưa mây,
(Lờ chơn trót đã vào đây,
(Khóa buồn xuân để đợi ngày đào-non.
(Người còn thì của hãy còn.
(Tìm nơi xứng-dáng là con-cái nhà.
(Lâm chi tội báo oan-gia.
(Thiệt mình mà hại đến ta hay gì ?
(Kê tay mấy nỗi nâng ni.
(Nàng nghe đường cùng thì-phí rạch rời.
(Vả suy thân-mộng mấy lời,
(Tức-khiên âu cũng có trời ở trong.
(Kiếp này nợ trả chưa xong,
(Lâm chi thì cũng một chồng kiếp sau.
(Lặng nghe đàm thắm gót đầu,
(Thưa rằng : « Ai có miếu đầu thế này,
(Được như lời thế là may,
(Hắn rằng sau có như rày cho chàng ?
(Sợ khi ong-bướm dãi-dàng,
(Đến đều sống đục, đầu bằng thác trong. »

(500) Đoạn nói về Tú-Bà từ biệt Kiều chắc dạ, chẳng chịu cuộc trăng hoa, thì không dám ép nài chi nữa. cứ ngày đêm chực ở bên màn ăn cần thang thuốc mà thôi.

Khi thấy Kiều đã rãng giắt mẽ, bèn lấy lời điệu ngọt nhỏ to mà khuyển rắng:

(501) Một người dễ có mấy thân, con hãy nghĩ mình ngàn vàng là trọng; huốn lại: hoa đang phong nhụy ngày xuân còn dài, dành nõ đập phấn vùi hương cho thiệt.

(502) Song mẹ cũng lồi lăm, ngô con ưa cuộc chơi bồi, nên mới ép vào vui thú bướm-ong; chớ nay mẹ đã rõ lòng vàng-đá của con rồi, thì mẹ lẽ đâu xúi-giục.

(503) Nhưng lờ-làng trót đã vào đây, thôi con hãy an tâm mà hoan đường tinh thần, đừng mẹ dọn một cái phòng riêng cho con ở, chừng lành mạnh rồi, mẹ sẽ kiếm nơi xe chỉ cho an phận liễu-bồ.

(504) Con nghĩ coi, nếu con còn, thì của mẹ có mất đâu, lựa phải vợ mà nài duyên ép phận cho nhọc, thôi con cứ việc cháo cơm cho mau mạnh, để nửa mẹ kiếm chỗ nơi xứng đáng, vậy duyên cầm sắt, như con-cái ở nhà.

(505) Chớ làm chi tội báo oan gia, đi hủy mình mà làm tai họa cho ta thì có hay chi đó!

Xin con hãy vui lòng mà nghe theo lời mẹ thì là hay hơn.

Đoạn Kiều nghe Tú-Bà kể tai năng-nĩ mấy lời, rạch ròi như thế, thì cũng có lòng mừng.

(507) Vả lại suy mấy lời trong giấc chiêm-bao, nghĩ rằng số mạng long-đông, cũng bởi lòng trời đã định.

(508) Vậy thì chắc là thân này nợ trả chưa xong, dầu chạy chốn thế mấy, cũng phải kiếp sau mới là an phận.

(509) Nèn Kiều nghe Tú-Bà nói đã dứt lời, bèn thưa rằng: « Tôi có muốn chỉ những điều tác tệ hoại-thê hoành-thân như vậy.

(510) Nếu quả y lời thì thật cũng may mắn cho tôi đó chút.

Song chẳng biết sau nữa có được như lời hứa ấy chăng?

(511) Sợ đến khi ong-bướm đãi-dâng, rồi đến lúc đó sống mà nhơ-

nhuốc, thì dầu bằng thà thác ngày nay cho trong sạch ».

«Sau sẽ tiếp theo.
Lê-Stm.

HUYỀN LƯƠNG MỘNG

Bạch-Ngọc — Hắt-Huyền

(Le blanc et le noir)

« Ai ai trong tỉnh Candabar (Cau-da-hạt đến biết việc chìm bao của Công-tử Lữ-tan, là con của quan-trấn trong xứ. Quan-trấn có đi nói vợ cho Công-tử gần ngày cưới; vợ cũng là con nhà thế-gia, xứng đôi vừa lứa, rất đẹp mặt nõ mây sủi-gia.

Ngày kia Công-tử ngồi trưa bên nam chiêm bao thấy mình đi đến chợ phiên gặp ông Hoàng Ca-sơ-mi-a đi với Tiên-thơ đến đó có việc riêng. Hỏi thăm mới rõ có là tiền nợ người có mất hai vật quý: 1: là một cục kim cương lớn bằng đầu ngón tay cái, 2: là cây lao-thần. Trên cục ngọc có khắc chon dung Tiên-thơ, còn cây lao-thần ấy rất linh, muốn phóng trúng đầu thì được vậy.

Cô ông Đạo-sĩ kia an cấp 2 vật quý báu ấy đem giao cho Tiên-thơ mà nói rằng: « Người hãy gìn giữ hai vật báu-bối này, vì lành mạng người ở nơi đó. » Nói rồi bỏ đi mất. Ông Hoàng Ca-sơ-mi-a mất của rất phiền, bèn dắt con đến chôn Chợ-phiên hoặc may có gặp người nào đem bán của báu ấy chăng.

Nói về Tiên-thơ khi được hai vật báu-bối liền cắt ngọc bâu trong mình, dấu lao-thần vào ống.

Hì cũng cha đến Chợ-phiên gặp Công-tử, hai đảng nhân khừ mi-lai thương gia thương điết. Tiên-thơ bèn trao ngọc cho Công-tử mà làm của tin, Công-tử hứa sẽ đến quê-quản mà tham viếng.

Nói về Công-tử nhà có hai gã hề-đồng hầu hạ, một đứa tên là Bạch-ngọc, một đứa tên là Hắt-huyền. Bạch-ngọc trắng trẻo lịch-sự trai, còn Hắt-huyền đen dứa, đầu quan môi trốt. Đứa trước lành tính chơn chất, đứa sau nết hạnh chẳng lành, Công-tử khi về nhà kêu hai gã hề-đồng ra mà tính việc giao du. Bạch-ngọc nan nỉ xin Công-tử ở nhà, vì nếu ra đi thì hại nhà thông-gia át phiền nào lắm, làm cho cha mẹ sầu bi, thì coi vợ Công-tử dự dự bất quyết. Song Hắt-huyền lanh lợi, bèn luận tới một hồi Công-tử bèn nhưt định phải đi.

Nhưng mà trong tay không sẵn đồng tiền thế gì hành-trình cho đàng. Mà nhờ có Hắt-huyền quyền biến, bèn lên lấy ngọc kim-cương của Công-tử đem mượn thợ làm một hạt giá rất in mà thế-lai, lấy cục ngọc thiệt in cầm cho người kia được vài ngàn lượng bạc.

Khi Công-tử thấy bạc cả mừng bèn sửa soạn đồ hành-lý đàng có đàng trình, bắt voi gặt bánh chớ rương tráp còn Công-tử thì cỡi ngựa.

Bạch-ngọc thấy có sự như vậy khó-cang, bèn chạy ra lấy Công-tử xin theo hầu đàng sông, thất không nài muốn khờ: « Song xin Công-tử một đèn là đi đến núi đạm đường ghề-lại mà xin xam coi việc đi đường lợi hại đường bao? »

Công-tử bèn chịu y theo lời xin, đến nơi xuống ngựa vào xin xam thì xam ứng quẻ như vậy: *Khởi dòng quí tây!*

Công-tử hỏi nghĩa là gì — Bạch-ngọc nói: *Triều bất trường.* — Hắt-huyền nói: *Triều kiết trường.* Công-tử bán tin bán nguilen vào chùa khác mà xin một cây xam nữa. Xam ấy ứng quẻ như sau đây: *đất, vì đất đất, tháng, vì đất tháng, hậu nhật hữu dư hạ.*

Bạch-ngọc thưa: *Xin Công-tử hỏi ngọc!*
Hắt-huyền thưa: *Vô cang!*

Công-tử suy nghĩ một hồi bèn cho Hắt-huyền bán nhâm.

Khi đi đến cái rừng kia thầy trò bèn dừng chơn mà lồi lồi, thả ngựa an cỡi, sửa soạn mở bánh, bỗng chột hai hề-đồng biến mất. Các nô bộc khác chạy kìm kềm in ỏi, mà chẳng thấy dạng hình, bèn trở lại thưa cho Công-tử hay rằng: « Đạo soát cả rừng, chẳng gặp nhữ Hề-đồng, mà gặp một con kền-kền đang tranh hùng với chim phụng, cần xé chim phụng rồi rỏ lông cánh. »

Công-tử lấy làm vờ phi thường, bèn chạy đến coi thì chẳng thấy kền-phụng gì mà thấy con voi của mình đang bị một con tay rước cụng. Con voi lấy voi cự chiến. Khi Công-tử lại gần thì con tay bỏ chạy. Công-tử dạy các voi về, thì thấy ngựa đã chạy đầu mất. Công-tử cả giận mà vô kể khả thi.

Song vì dạ tư tưởng linh-nhơn nên không ngã lòng cứ việc đi tới, dọc đường lại gặp một con lừa-rắn có người cỡi cầm cây đập loạn đả trên lưng. Thử lừa này chạy hay vô cùng. Con lừa bị đập chồm đả van rần, Công-tử thấy vậy bình con lừa mà rầy thàng cỡi. Nó bèn bỏ lừa mà chạy trốn. Công-tử bèn vượt về lừa: lừa cầm ơn trị ngộ liền theo bèn chơn Công-

từ, com nước song xuôi lên lưng lừa mà đi. Song lừa vụt chạy trở về đường cũ, Công-tử đánh hết sức mà nó cũng cứ việc cong lưng chạy mãi, không chịu trở lại....

(Sau sẽ tiếp theo .

NGAO DU CHÍ THUẬT

(Chasse et excursions)

Những điều chúng tôi sẽ thuật dưới đây là một việc cảm xút trong lúc chúng tôi đi viếng một sở vườn rất to của người Annam hùn vốn lại mà tạo lập, nay đã trở nên rất thanh mà giàu cho chủ.

Chúng tôi lấy làm khâm phục vô cùng, thấy những gương tốt ấy, đáng làm cho cả đồng-bang phải suy nghĩ, vì trong ít lâu đây cái vườn to lớn này sẽ trở nên một mối lợi lớn làm giàu cho chủ.

Chúng tôi rất cảm ơn công-ty đã chẳng sợ một mỗi tổn hao mà làm gương cho cả xứ rằng Annam ngày nay hùn hiệp lại mà làm việc lớn cũng thành sự được như thiên hạ vậy, nào có khó chi, là vì thể thượng vô nan sự, hơn tâm tự bất kiên mà thôi.

Chúng tôi sẵn lòng nếu có dịp nào mà thấy người Annam làm gương tốt được như thế, thì chúng tôi sẽ mở rộng tờ báo-chương này mà khen ngợi luôn luôn.

Hôm chúa nhật tuần rồi cả đồng-hiệu nội quán Lục-tỉnh-tân-văn có rủ nhau đi ngao du trong tỉnh Gia-định. Sáu giờ chiều thứ 7, chúng tôi đồng lên xe lửa mà đến Hóc-môn. Khi lên đó có gặp thầy giáo mỹ-danh là Ngô-văn-Đĩnh rước chúng tôi về nhà đãi đằng rất trọng hậu, Linh-từ và Linh-Nhụ-nhon cùng cả qui-quyển rất có lòng vui đãi khách. Trong bọn có phải ra hai người đến viếng quan Phủ. Ngải rất có lòng hiếu cổ.

Cả đêm anh em đàm đạo với nhau,

đến 3 giờ khuya xe đến rước đặng lên Cũ-chí mà bắt chim.

Khi đi dọc đường thấy hai bên vườn rẫy rất nhiều, song việc trồng lúa coi ra chẳng có thứ tự, nhưt là mấy cái giồng án bỏ hoang, cỏ mọc, hoặc để làm nghĩa-trúng, chớ chi trên các giồng-án mà có trồng hoặc du đủ đầu, hoặc nhiều thứ cây hữu ích thì cũng là một mối lợi thêm cho nông phu trong lúc túng ngặt được. Những điều chủ tại tỉnh Gia-định nên mua Lục-tỉnh-tân-văn mà xem cho hiểu cuộc dùng phân dọn theo cách hóa-học.

Đi một hồi nữa thấy hai bên có đất thấp bỏ hoang rất nhiều, tình những là năn và đưng mọc mà thôi, hồi thăm lại thì mới rõ vì xa sông xa rạch nên ấy đất còn nhiều phen làm ruộng chưa đặng. Chớ chi Hội-đồng địa-hạt tỉnh Gia-định chịu xuất 1 phần tiền mà xé kinh nho nhỏ thì chẳng khỏi bao lâu đất ấy sẽ trở nên điền-phi địa ốc.

Xe chạy một lúc nữa, bên thấy phía tay mặt một đám đất rất to, trồng tình những cây caoutchouc 'mủ-thung' coi tương tự như cây trôm-rừng. Hồi thăm mới rõ vườn ấy là của một Công-ty annam kia hiệp vốn nhau lại mà lập, lý quan Phủ Khoa (Thượng thọ Ngũ đẳng bội tinh), quan Huyện Bắy cũng có Tám Nhiều Cholon, hai năm ngoài nay đã mua đất tại làng Tân-thông-dông dọc theo đường Hóc-môn lên Tây-ninh 1 trăm rưởi mẫu giá là 2.800\$ và xuất 8.000 đồng trồng được 12.000 cây mủ thung cao từ 2 đến 3 thước, 40.000 cây từ 1 đến 2 thước. Trong 5, 6 năm nữa sẽ hưởng đặng huê-lợi rất to. Nay tình phỏng mỗi cây đáng chừng 3\$ mà thôi thì chủ-khán-quan có biết vườn ấy giá đáng là bao nhiêu chẳng?

Tình mỗi mẫu đất nay đã thành thực rồi, giá 100\$ thì đặng 15.000\$ 52.000 cây cao-su hơn cho 3=156.000

Cộng 171.000

là 17 muôn mốt đồng.

Cây trồng đầu có hàng, có ngũ, thẳng thơm coi rất đẹp. Dưới cây có đậm thêm những là đậu, lúa, bắp khoai, ớt, vắn vắn, chung quanh rào có trồng 4, 5 ngàn thước trúc.

Ấy là huê-lợi vật mỗi tháng khởi sự vào tủ công-ty.

Tuy công-ty này làm ra mà hưởng lấy, song chúng tôi khi thấy gương phước thấy đều kính phục. Chớ chi các nhà hảo-hộ cùng các quan Annam bỏ bớt sự lãng phí, sự lặt đố, hùn hiệp cùng nhau mà lập vườn, làm rẫy, hoặc làm ruộng cho to cùng là lập hãng buôn lớn, thì quê-hương ta rất hữu hạnh.

Chúng tôi lên đến Cũ chí thì có gặp M. Cao-hoài-Do rất mừng rỡ cùng nhau đàm đạo một hồi, kể đó kể đi bắt chim người thì đi ngoạn cảnh.

Chúng tôi rất cảm tạ M. Do, cùng qui-quyển hết lòng vui vẻ đãi đằng.

NÔNG-VỤ

BẢN NGUYỆT ĐĂNG BÌNH

(Quinzaine Agricole)

Vĩnhlong. - Hạn trót mười ngày, thiên hạ vừa dễ bụng lo, liền thấy mưa tuôn xối-xả lại, từ hôm 18 tháng Aoút cho đến giờ, thì mưa thường chẳng ngớt. Nhờ vậy mà mấy chỗ ruộng gò nay gieo mạ đã xong xuôi rồi hết.

Trong bốn tổng : Bình-Quới, Bình-Trung, Bình-Thanh và Bình-Thới bị chuột phá mạ rất nhiều. Tổng Bình-Quới chẳng những là bị chuột mà thôi, lại bị còng phá nữa.

Các tổng Bình-Chánh, Bình Phú, Bình-An, Minh-Ngãi và Bình-Hưng các nông-phu đã khởi sự cấy giặm.

Xin biên ra đây Nông-vụ từ tổng cho chú-công rõ tổng nào đã rồi việc chi

Binh-An }
 Binh-Chánh }
 Binh-Hiếu... }
 Binh-Hưng... }
 Binh-Long... }
 Binh-Phủ... }
 Binh-Phủ... }
 Binh-Quới }
 Binh-Thanh }
 Binh-Thiền }
 Binh-Thời }
 Binh-Trung }
 Binh-Xương }
 Minh-Ngãi... }

mới vãi mạ rồi

Cánhtho. — Nhờ mưa thường hôm nay nên các nông-phu lo cấy giặm lúa mùa cho rồi.

Lúa cấy rồi lần đầu coi tốt lắm.

Toàn hạt nóng-vụ coi tấn thời cả thấy.

Sadéc. — Nông-vụ tấn thời trong toàn hạt. Hơn hai tháng nay mưa thường hoài, cho nên tổng nào cũng đang cấy. Mấy chỗ đất sâu thì cấy đã xong xui cả, duy đất gò thì nhiều nơi còn đợi nước nổi cho khá chút nữa đã. Các nông-phu đều chắc có khi mùa năm nay phải kháặng.

Còn miệt ruộng trong đồng tháp-mười thì lúa thâm-đưng lên coi cũng sồn sồn lắm.

Giadinh. — Các nông-phu đang cấy lúa sớm và lúa mùa, lúa sớm cấy muộn đây là vì hôm đầu tháng Aoút mưa ngưng lại hết một lúc, nên phải đợi; song tuy vậy mà mạ không hư chỉ cho lắm, vì nhờ mấy đám mưa mới đây rất lớn, cho nên mạ tốt lại. Có mấy chỗ đất gò thì mạ trong mười phần hư hết ba.

Còn miệt đất bưng lổ Hốc-môn thì đã có lúa trở rồi, chừng nửa tháng nữa đã có một hai miếng ruộng gặt được.

Từ đầu mùa đến giờ chẳng chi hư hại, vậy nếu mưa thường chừng một tháng nữa thì mùa chắc phải trúng mà thôi.

Rạchgiá. — Lóng này mưa thường cho nên các nông-phu trong hạt đều

cấy lúa sớm và lúa lỏ mùa rồi hết. Lúa cấy rồi đó và mạ lúa mùa đều tốt lắm.

Tổng Thanh-Biên nay đã hết bọ-hỏi rồi mà tổng An-Ninh nay lại mới sanh giống hại ấy.

Châu-độc. — Lóng này mưa thường cho nên lúa sớm cấy đã gần hết duy có tổng An-thanh thì mùa màng chi không ra gì hết.

Biên ra từ tổng đây cho chư-công rõ:

An-Lạc. — Lúa mùa và lúa sớm đều cấy rồi.

An-Lương. — Lúa cấy rồi lên tốt.

An-Phủ. — — — — —

An-Phước. — Đất dọn rồi cấy cây hơn 350 mẫu.

An-Thành. — Mùa màng chi không còn kể nữa.

Châu-Phủ. — Lúa lên coi tốt ngặt vì chuộc và sâu phá cũng hết bọ.

Qui-Đức. — Các thứ lúa thâm đưng đều lên tốt.

Thành-lê. — Lúa sớm trong 10 phần đã trở bông đặng 2 phần. Đang làm lúa mùa.

Thành-ngãi. — Mạ lúa mùa vãi rồi, thấy đều lên tốt.

Thành-tâm. — Lúa sớm đã cấy xong hết, mà bị công phá cũng có hư hao chút đỉnh.

Thành-tin. — Cấy lúa sớm rồi, mạ lúa mùa lên tốt.

Thành-ý. Lúa sớm trong 10 phần đã có một phần trở bông. Các nông-phu đang khi sự cấy lúa mùa.

Chợ-lớn. — Các nông-phu không an bụng đặng ít ngày hết lo nữa, vì ít bữa mưa khá rồi ít bữa ngưng lại. Tuy vậy mặc dầu chớ cũng không sâu, đến nay đã cấy rồi hết phần nửa ruộng trong hạt.

Lúa nay coi tốt đều hết, nhưng mà mùa này cũng trễ hết một tháng, nên nếu may mà từ đây đến nửa tháng Décembre mưa thường hoài thì đến ngày bông trái mới kháặng.

Sốctrăng. — Mùa màng coi thanh vượng lắm.

Nước đủ đầy khắp nơi nên chuột không hại phá lúa đặng.

Nông-vụ thiệt rất tấn thời trong cả hạt.

HỌC VĂN MÔN LOẠI

(Causerie scientifique)

Điện-khí luận (Electricité)

(tiếp theo)

Hôm tuần rồi ta có nói về cầm hai sợi giây vắn xa mà nối lại với nhau thì bọt miếng kẽm tuôn qua mà đóng trên miếng đồng.

Hễ nó đóng cho đến chừng nào miếng đồng lấp mặt, không còn giao thông với giặm nữa thì mới

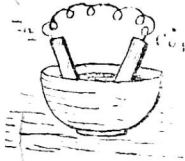
thời. Như vậy thì miếng đồng khi trước hay dẫn âm-diễn của kẽm đi vòng rồi đem hiệp với dương-diễn của nước mà hòa hóa, an trí, nay bị bọt kẽm đóng bit lấp, nên chẳng còn dẫn diễn nữa được

Bởi ấy sức mạnh điện-khí ngưng lại.

là vì bật đường thông thương không có động, làm sao trở lại tịnh đặng và là vì nước giám chẳng giao thông với đồng nữa đặng. Miếng đồng bị bọt kẽm lấp như vậy, chẳng những là không dẫn diễn, mà cũng không dẫn khí, dường như nó ở ngoài tổ, hay là trong lúc mình chưa nối hai sợi giây với nhau lại. Bởi vậy cho nên khi mới khởi sự mà thông hai vật kim-khí vào tổ giám, mà chưa nối giây lại với nhau thì khi như vậy kêu là **điện-khí vị thông** (1 = le circuit est ouvert, còn lúc nối hai sợi giây với nhau rồi, thì kêu là **điện-khí thông lưu** (2) = le circuit est fermé.

(1) — Nghĩa là chưa thông đường.

(2) — Nghĩa là thông đường rồi.



Bình-An }
 Bình-Chánh }
 Bình-Hiếu... }
 Bình-Hưng... }
 Bình-Long... }
 Bình-Phủ... }
 Bình-Quới }
 Bình-Thanh }
 Bình-Thiền }
 Bình-Thới }
 Bình-Trung }
 Bình-Xương }
 Minh-Ngãi... }
 khi sự cấy giặm

mới vãi mạ rồi
 khi sự cấy giặm
 khi sự cấy giặm
 mới vãi mạ rồi
 mới vãi mạ rồi
 khi sự cấy giặm

Cãntho. — Nhờ mưa thường hôm nay nên các nông-phu lo cấy giặm lúa mùa cho rồi.

Lúa cấy rồi lần đầu coi tốt lắm.
 Toàn hạt nông-vụ coi tấn thời cả thảy.

Sadéc. — Nông-vụ tấn thời trong toàn hạt. Hơn hai tháng nay mưa thường hoài, cho nên tổng nào cũng đang cấy. Mấy chỗ đất sâu thì cấy đã xong xui cả, duy đất gò thì nhiều nơi còn đợi nước nổi cho khá chút nữa đã. Các nông-phu đều chắc có khi mùa năm nay phải kháặng.

Còn miệt ruộng trong đồng thấp-mười thì lúa thâm-đưng lên coi cũng sồn sồn lắm.

Giadinh. — Các nông phu đang cấy lúa sớm và lúa mùa, lúa sớm cấy muộn đây là vì hôm đầu tháng Août mưa ngưng lại hết một lúc, nên phải đợi; song tuy vậy mà mạ không hư chi cho lắm, vì nhờ mấy đám mưa mới đây rất lớn, cho nên mạ tốt lại. Có mấy chỗ đất gò thì mạ trong mười phần hư hết ba.

Còn miệt đất bưng lồi Hóc-môn thì đã có lúa trở rồi, chừng nửa tháng nữa đã có một hai miếng ruộng gặt được.

Từ đầu mùa đến giờ chẳng chi hư hại, vậy nếu mưa thường chừng một tháng nữa thì mùa chắc phải trúng mà thôi.

Rạchgiá. — Lóng này mưa thường cho nên các nông-phu trong hạt đều

cấy lúa sớm và lúa lỏ mùa rồi hết. Lúa cấy rồi đó và mạ lúa mùa đều tốt lắm.

Tổng Thanh-Biên nay đã hết bọ-hôi rồi mà tổng An-Ninh nay lại mới sanh giống hại ấy.

Châu-đốc. — Lóng này mưa thường cho nên lúa sớm cấy đã gần hết duy có tổng An-thạch thì mùa màng chi không ra gì hết.

Biên ra từ tổng đây cho chur-công rõ:

An-Lạc. — Lúa mùa và lúa sớm đều cấy rồi.

An-Lương. — Lúa cấy rồi lên tốt.

An-Phủ. —

An-Phước. — Đất dọn rồi dặng cấy hơn 350 mẫu.

An-Thành. — Mùa màng chi không còn kể nữa.

Châu-Phủ. — Lúa lên coi tốt ngặt vì chuộc và sâu phá cũng hết bọ.

Qui-Dức. — Các thứ lúa thâm đưng đều lên tốt.

Thành-lễ. — Lúa sớm trong 10 phần đã trở bóng dặng 2 phần. Đang làm lúa mùa.

Thành-ngãi. — Mạ lúa mùa vãi rồi, thảy đều lên tốt.

Thành-tâm. — Lúa sớm đã cấy xong hết, mà bị còng phá cũng có hư hao chút đỉnh.

Thành-tin. — Cấy lúa sớm rồi, mạ lúa mùa lên tốt.

Thành-ý. Lúa sớm trong 10 phần đã có một phần trở bóng. Các nông-phu đang khi sự cấy lúa mùa.

Chợ-lớn. — Các nông-phu không an bụng dặng ít ngày hết lo nữa, vì ít bữa mưa khá rồi ít bữa ngưng lại. Tuy vậy mặc dầu chó cũng không sao, đến nay đã cấy rồi hết phần nửa ruộng trong hạt.

Lúa nay coi tốt đều hết, nhưng mà mùa này cũng trễ hết một tháng, nên nếu may mà từ đây đến nửa tháng Décembre mưa thường hoài thì đến ngày bông trái mới khá dặng.

Sóc-trăng. — Mùa màng coi thanh vượng lắm.

Nước đủ đầy khắp nơi nên chuột không hại phá lúa dặng.

Nông-vụ thiệt rất tấn thời trong cả hạt.

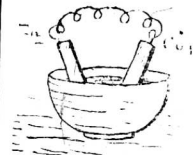
HỌC VĂN MÔN LOẠI

Causerie scientifique

Điện-khi luận (Electricité)
 (tiếp theo)

Hôm tuần rồi ta có nói về cầm hai sợi giây vắn xa mà nối lại với nhau thì bọt miếng kẽm tuôn qua mà đóng trên miếng đồng.

Hễ nó đóng cho đến chừng nào miếng đồng lấp mặt, không còn giao thông với



giảm nữa thì mới thôi. Như vậy thì miếng đồng khi trước hay dẫn âm-diễn của kẽm đi vòng rồi đem hiệp với dương-diễn của nước mà hòa hóa, an tri, nay bị bọt kẽm đóng bit lấp, nên chẳng còn dẫn diễn nữa được

Bởi ấy sức mạnh điện-khi ngưng lại.

Là vì bật đường thông thường không có động, làm sao trở lại tình dặng và là vì nước giấm chẳng giao thông với đồng nữa dặng. Miếng đồng bị bọt kẽm lấp như vậy, chẳng những là không dẫn diễn, mà cũng không dẫn khí, đường như nó ở ngoài tỏ, hay là trong lúc mình chưa cho nên khí mới khởi sự mà thông hai vật kim-khi vào tổ giấm, mà chưa nối giây lại với nhau thì khi như vậy kêu là **điện-khi vị thông** (1 = le circuit est ouvert, còn lúc nối hai sợi giây với nhau rồi, thì kêu là **điện-khi thông lưu** (2) = le circuit est fermé.

(1). — Nghĩa là chưa thông đường.

(2). — Nghĩa là thông đường rồi.

Đến lúc miếng đồng bị bọt kẽm lấp thì kêu là **điện-khi có lập** (3) = la pile est polarisée nghĩa là khi mình thông miếng kẽm vào giấm thì giấm nó làm cho âm-điện trên tấm kẽm trở ra dương-điện trong giấm, ấy là có sự biến. sự động, mà khi mình thông miếng đồng vào giấm rồi nối mỗi giây với kẽm thì đồng nó làm cho âm-dương hòa hóa an tĩnh lại, song bởi bị bọt kẽm nó qua lấp mặt đồng cho nên âm-dương phải tái động. Mà trước khi nó chưa lấp đều, thì âm-dương điện khí động tuôn bên kẽm qua đồng chạy dưới đáy tờ, rồi chạy theo giây lên khỏi miệng tờ, sang tước trở lại về miếng kẽm. Chừng miếng đồng bị bọt kẽm lấp thì điện-khi phải ngưng lại.

— Như vậy làm sao mà tiện dụng đặng, điện-khi phải thông thương luôn luôn mới đặng ?

— Sự ấy kể Bác-vật chẳng hề rời trí đâu.

Như điện-khi nó có lập thì phải kiếm thế cho nó hết có lập.

— Cha chả là giỏi !

— Không giỏi gì, việc ấy dễ như chơi, xin quý-hữu hãy nghe. Khi nước chua nó khoét kẽm thì sanh điện-

khi. Qui-hữu cũng biết, chẳng phải không, rằng: hễ điện-khi sanh ra thì nó bèn đổi tánh nước. Sự ấy rất thật là vì thấy nước nổi bọt đó, bọt nước ấy là hydrogène (*khinh-khi*) ở trong nước. *Khinh-khi* tạnh như cọt, hễ thấy nai thì ưa cũng như qui-hữu thấy com mà thèm vậy. Tánh nó hay ưa oxygène (*dương-khi*) hằng có hiện diện trong nước luôn. *Khinh-khi* bèn thấu *dương-khi* mà tồ-hiệp biên-nhập, nghĩa là đem nhập với mình nó mà làm ra nước lại.

Ấy vậy mình phải kiếm một vật chỉ có nhiều *dương-khi* thông vào tờ, chặn đường bọt kẽm, đừng đừng cho nó làm cho điện-khi có lập. Trong cơn như vậy thì điện-khi khỏi bật đường, bèn tuôn qua miếng đồng mà chạy lên giây.

— Nói vậy nghe mới là hiểu cho chớ !

— Thôi qui-hữu đi nà, khó khiết gì mà chộn rộn. Việc này chẳng phải bởi ta mà kiếm ra đặng đâu, ấy là sự tru nghĩ của quan Bác-vật Langsa tên là Becquerel. Sự kiếm đặng này hiệp cùng các đèn kiểm đặng của ông Galvani và ông Volta thì là đầu mỗi việc khởi đoan tấn bộ trong sự tiện dụng điện-khi.

Tuần sau sẽ cắt nghĩa rõ.

LA MOUËRE.

3) — Nghĩa là bọt đường điện-khi.

4 — FEUILLETON DU MOIS DE SEPT. 1912

TRINH THẨM TIÊU THUYẾT
(DETECTIVE)

Mỹ nhơn đầu

HỒI THỨC HAI (tiếp theo)

*Tránh trời mưa mà nghe án mạng,
Trong nhà trông kiếm đặng thầy người.*

Tá-Trị bèn trở qua bên cái phòng hồi này đó, kiếm đặng một cái áo ngủ bỏ nơi góc giường, anh-và dỡ ra mà xem, thì là rõ-ràng cái áo người đàn-bà mặc đứng trên cửa song khi nãy đó.

Coi cho kỹ thì trong áo ấy còn sót lại một nút, và ngang hông có dấu mờ rạch một đường.

Lấy đó mà nghiệm thì người đàn bà ấy lật dật đi, không kịp mở nút lấy dao cắt bừa cho rồi, nên có một đường rạch như vậy, bèn cùng nhau tìm kiếm một chập nữa cũng chẳng thấy chi.

Quan Kinh-soát nói với Tá-Trị rằng: « Cứ theo lời Túc-hạ nói đó thì việc này nghĩ rất phi-thường; người đàn bà Túc-hạ nói mới thấy đó, mà đi đâu tìm kiếm không ra.

Vậy thì chúng ta trở xuống nhà sau, cùng nhau xét lại một lần nữa cho kỹ, hoặc có ngõ đi đâu phía hậu nữa chăng? Tên Trinh-thám nhỏ bèn nói rằng: « Nhà này đằng sau không có ngõ đi ». Kinh-soát hỏi: « Sao người biết? »

Đáp rằng: « Cách ba năm trước, tôi có quen với một người đàn-bà nấu ăn trong nhà này, ngày kia nhằm lúc trời hạ nóng-nực, người chủ nhà đi đến chỗ khác mà

tránh nắng, người đàn-bà ấy ở nhà thì hằng tiếng hay nghe có tiếng kêu rá tạt-lùng, có-vasăng-sốt chẳng biết tiếng chi, bèn kêu tôi vô mà thuật cho tôi nghe và rủ tôi đi kiểm với cô cùng nhà chẳng thấy vật chi cả.

Sau người ấy không dám ở nữa, bèn xin thôi mà về; vì vậy nên tôi mới biết đằng sau không ngõ đi ».

Quan Kinh-soát nghe như vậy càng lấy làm kỳ hơn nữa, nên không ra phía sau, bèn cùng nhau qua phòng khác mà kiếm.

Khi đi lại gặp một cái bao tay bằng da dè ai làm rớt dưới gác. Quan Kinh-soát bèn lấy lên mà xem, thì là bao tay của đàn-bà, nên nhỏ lắm, trong bao tay ấy có in hiệu tại Paris. Quan Kinh-sát nói rằng: « Coi cái bao tay này thì biết người đàn-bà ấy điện-mạo mãnh-mai lắm nên cái bao tay nhỏ như vậy. Còn sự làm sót lại đây, thì

TRUNG HOA LÃNH TỰU

Viên-thế-Khải tiểu truyện

(Notice sur Yán-si-Kai, Président de la République chinoise)

HỒI THỨC NHỨT

Phàm việc chi trong thế-gian phải có truyện-sách, vậy sau mới lưu-truyền sự-tích cho hậu thế có chỗ mà xét tra luận-nghị.

Nên Đức Khổng-Tử làm kinh *Xuân-thu biếm-nhịng bao trung*, đặng răn kẻ loạn-thân tặc-tử đời sau; còn ông Tư-mã-Thiên làm sách *Sử-ký*, để biên kể gian nghịch đương thời mà duy-truyền cho thiên-cổ.

Cho nên việc chi chẳng dùng truyện sách mà để lại, thì kẻ hậu lại đâu rõ việc qua rồi cho được.

Đây ta xin lược thuật việc này cho chừ khán quan nhàm lăm.

Đang triều Nhà-Thanh (Mãng châu) có một vị quyền-thế rùng động chốn Trung-hoa tên là Viên-thế-Khải. Những công-chuyện của người, ta đều mắt thấy tai nghe trước sau tường tận.

Năm Đinh-mùi ngày 27 tháng 7 nhằm năm (1907) người từ vào Cơ-mật-quân-Viện mà chấp chưởng binh quyền, qua đến ngày 11 tháng chạp

năm Mậu-thân (1908, trước sau có 498 ngày, người đam những phe đảng vào mà cầm quyền trọng-dại của triều đình khắp cùng trong nước. Lấy ấy mà suy thì biết Viên-thế-Khải là người tâm-chí thế nào.

Trong lúc đó có nhiều người luận, nói Viên-thế-Khải: tuy là vị cao chớ thế nguy, có lẽ một ngày kia đây lắm phải trảng, chớ chẳng không.

Oai-quyền của Viên-thế-Khải nơi Triều-đình, chẳng khác nào người Tàu-mạnh-Đức nơi đời nhà Hôn trước khi.

Ta tính người Viên-thế-Khải từ ngày làm chức Hậu-bồ-Đạo đến Thị-Lang, Tuân-phủ, Tổng-đốc Thượng-thor cho tới vào Co-mặt-viên Chấp-chưởng binh-quyền; ấy là lịch-quan của người từ xuất sĩ đến nay kể hết lại cho chư khan-quan rõ.

Hồi thứ hai.

Viên-thế-Khải người tỉnh Hà-nam phủ Trần-châu, huyện Hạn-thành, mỹ hiệu là: Hỷ Đĩnh. Ông thân của người là Viên-giáp-Tam cũng tới của Trào-Thanh, ban đầu làm chức Thị-lang, sau thăng-thọ đến Tổng-đốc tại Văn-nam và Quới-châu, rất dặng tiếng khoan nhơn đại độ với muôn dân trong hai tỉnh ấy, sau người đã qua đời nhơn tâm còn mến tiếc.

Vì vậy trong nhà của Viên-thế-Khải

đã bốn đời có công-nghiệp với triều đình cả dặng tiếng thanh-liêm chánh-trực, nên vua có ban thưởng và dựng bia nơi cửa Hạn-thành phía nam, mà nêu danh tiết cho nhà người bốn chữ: *Từ-dội-trung-lương.*

Bởi ấy Viên-thế-Khải có chức tập-âm của ông bà, nên khi người vào Quốc-tử-giám mà học, (Quốc-tử-giám là trường của vua lập để dạy hoạn-thần quốc-thích và con các qưan) đã có chức Hậu-bồ-đạo rồi.

Nguyên Viên-thế-Khải là một người thiên-tư mẫn thiệp, tâm-thuật liêm-tần, ngoài diện mạo doan-trang, lảnh ở ăn độc-hiêm, khi người trên 30 tuổi thì ông thân người đã tị trần rồi, còn mẹ người là Trinh-thị tuy là đàn-bà, chớ tánh thông huệ khác thường, chẳng phải hàng phụ-nhơn dám sánh công sách-dền sánh mặt Nam-nhi, việc kiến thức bi tay Hào-kiệt. Nên sớm thấy tâm chí của con chẳng có tánh thuận-lương quân tử, truất vật tại nhơn, nên chẳng muốn cho Viên-thế-Khải ra làm quan, sợ khi đất ý mà phá bại hoại danh-giá tổ-tông, bốn đời thanh-bạch.

Song Viên-thế-Khải lòng công-danh giục giã, dạ chung danh bốn chôn, nên chẳng nghe theo lời mẹ, cứ kiếm chức khăn cầu, xin noi đờng hoạn

lộ mà nối nghiệp Tiên-nhơn, chớ không lẽ com áo ngồi không mà chịu hư-sanh (là sanh không ích trong vô trụ).

Trinh-Thị thấy con đã quyết chí công-danh, liệu thế không trở ngăn cho được; chẳng đã phải chịu theo bụng con, bèn lấy lời mà khuyên rằng: « Nếu chi con đã quyết, thì không lẽ mẹ nữ lòng ngăn ngõ đón đàng; nhưng con muốn kể chí tổ-tông mà noi đờng Sĩ-hoạn, thì hãy hết dạ trung thành, cần thận khiêm-cung thì mới được.

Chớ con phải biết rằng: trong nhà mình gìn giữ thanh-danh đã trọn bốn năm đời trong sạch, chẳng phải dễ gì. Con làm sao, đầu sau có may mà lộc cả công cao đi nữa, cũng phải coi theo gương Trung-nghĩa ngày xưa, như đời nhà Thương thì là: Long-Phùng, Tỹ-cang, đời nhà Tống thì Nhạc-vô-Mục, Văn-thiên-Trường mà làm gương thần tử, thì mẹ mới an lòng ».

Viên-thế-Khải nghe mẹ khuyên răn như vậy, tuy trước mặt giả bộ vưng lời chịu lụy, chớ tâm chí người thì chẳng phải vậy, ý rắp những lên ngôi Khanh-trưởng, dạ kíp mong năm ăn Vương-Hầu, dặng có dục ngang hoạn vô cho tại chí nam-nhi, như Hôn

chắc là lật dật đi nên làm rớt lộn lại ». Tá-Trị nói: « Đại-nhơn liệu như vậy rất nhâm, người đàn-bà tôi thấy đó, thiệt là có nhan sắc vô-song, tôi ở đây cũng đã lâu, nhưng chưa thấy có con nhà phú-giá cụ-tộc nào cho bằng người đó ».

Hai người nói rồi bèn đắc nhau vô trong một cái phòng gần nhà sau mà xét nữa. Chỗ phòng này chắc là chỗ để cho tới-tớ ở, nên không dọn dẹp chi hết, duy có một vài chỗ nằm sơ-sài; mà coi bộ chỗ đó không có người ở đã lâu, nên bụi-bậm đã đóng dày năm-bảy lớp.

Chừng coi xong-xả rồi, bèn trở lên chỗ phòng có bỏ cái áo-ngủ của người đàn-bà đó, mà xét lại nữa, thì kiếm dặng trong hộc tủ một cuốn sách chữ Nga-la-tư, lại một cây thánh-giá bằng đồng, và hai-ba cây nĩa giắt đầu. Tá-Trị nói vật này chắc là của người

đàn-bà tôi ngờ thấy đó, bị lật dật đi bỏ sót lộn lại ».

Quan Kinh-soát nói với trong bọn rằng: « Nay giờ chúng ta tìm-kiếm khắp nơi mà không thấy người đàn-bà ấy, khi có lẽ đã đi rồi chớ không còn ở trong nhà này, và lại không có dấu-tích chi cho biết tên họ, cũng ở đâu mà cập-nã, vậy thì biết làm sao tìm cho ra mới ».

Quan Kinh-soát nói vừa giứt lời, xảy nghe dưới lầu kêu một tiếng lớn: « Kinh-soát Tỹ-Trị, (Tỹ-Trị là tên của quan Kinh-soát) xuống cho mau coi vật này rất lạ ». Ba người nghe kêu liền cùng nhau tuốc xuống, thấy người Trinh-thâm già, tay xách một cái đầu người ta, Tỹ-Trị bèn lại gần mà hỏi rằng: « Vậy chớ bọn người kiếm dặng cái đầu ấy, nơi đâu? » Tên lính Trinh-thâm nhỏ bèn chỉ trong cái hộp đựng nón mà nói



Quan Kinh-soát cùng hai tên Trinh-thâm chiêm-nghiệm tử-thi ở nơi nhà sau. (Coi trước và sau mới rõ)

lào-Công, Đường-Vương-an-Thạch, thì mới vừa lòng.

Lại người Viên-thế-Khải khi người tuổi mới hai mươi, thì đã có tánh tự đắc kiêu căng, khi nhờn ngạo vật, coi thiên hạ như một bầy con nít, cho đến người tuổi tác cũng thị như không.

Song chẳng phải thị đời mà thôi, lúc người còn niên thiếu, ở chung một nhà với anh em, cũng coi cốt nhục như một đám không không, duy tưởng mình là Anh-hùng hào-kiệt mà thôi, chớ chẳng còn ai hơn được.

Lại người có hạnh gian-trà nữa, thuở người mới hai mươi tuổi, ngày kia có việc cần dùng tiền bạc, người bên lấy đồng và thiếc làm bạc nên vàng nên giả, lên đổi vàng bạc của nhà mà xài. Đến sau mẹ người hay đặng người bên đồ thừa cho em, hỏi có nên anh-em chẳng phục.

(Sưu sẽ tiếp theo)

LỜI RAO CẦN KÍP

Ai muốn đổi nhân gỏi nhứt-trình thì phải gỏi theo thơ 0\$20 (con niêm). Nhứt-trình bán lẻ từ số thì 0\$15. Còn trọn năm, sáu tháng, hoặc ba tháng, thì y giá cũ.

Bôn-quán.

ĐÔNG-DƯƠNG TỬ TỤNG LỢC CHÍ (Chronique judiciaire)

Toa kêu án Đông-dương phòng hủy án xử ngày 4 Août 1911.

Tờ tá mà lời nghị ngày 24 Février 1903 không cấm

Tờ tá chẳng phải là việc làm phước phần chi, cũng chẳng phải là việc mưu lợi công mà Lời-nghị ngày 24 Février 1903, Khoản thứ hai cấm.

(Lữ-quang-Tam kêu là Long

Nguyên án học lục. Tòa kêu án, Cự đề thẩm phán:

Nghĩ viên Tòa sơ nói rằng: Lữ-quang-Tam trong năm 1911, có cho tên Võ-van-Châu, Trần-van-Huy và Trần-van-Sây ở dậu. Chúng nó không có giấy thuê thân, mà không có trình cho làng hay trước:

Nghĩ vì Tòa sơ trưng Lời-nghị ngày 24 Février 1903 khoản thứ nhất mà phạt tên Lữ-quang-Tam 5 ngày tù và 15 quan tiền vạ:

Nghĩ vì Lời-nghị ấy lập ra là có ý cấm không cho chứa những người Bôn-quốc tha hương mà chẳng có tôn tiel phân minh, hoặc không có thuê thân, hoặc chứa quân hoan; rằng như cho những người ấy ở dậu trong nhà, hoặc an cơm chung một mâm, thì mới có tội; rằng và lại như mưu lợi những người ấy làm công ở tại trong nhà, hoặc ở tại trong đất thì cũng có tội; rằng song họ Lữ-quang-Tam

có cho Võ-van-Châu, Trần-van-Huy, Trần-van-Sây mướn đất mà thôi, thì nó chẳng phải chứa, hoặc mướn nhơn công của mấy người ấy; rằng Lời-nghị lập ra chẳng phải cấm người ta không cho mướn ruộng ấy là lẽ phải vì chủ-điền với người tá ruộng chẳng phải ở chung một nhà, làm chung một việc, chẳng phải như đẩy tờ với chủ nhà, chẳng phải như người làm công với chủ mướn, chẳng phải chủ nhà chứa quân hoan; rằng như vậy thì Lữ-quang-Tam không có tội, phải tha ngay;

Bởi cớ ấy, Hủy án này chẳng cho xử lại.

TÒA ĐẠI-HÌNH

Chronique judiciaire

MỘT CÁCH LÀM GIẢI

Tên chệch kia phỏng hỏa đốt tiệm của nó

Hôm tuần rồi tòa hình có xử một vụ cố ý đốt nhà.

Giữa án-đường có quan Chánh-tòa Lencon-Barthe, hai bên có hai vị nghị-sư là ông Boyer và ông Fruteau, còn ông Lacaze thì lãnh chức chánh-đề-hình.

Bon đốt nhà này thì có Trưng-sư chịu ra bầu-chứa.

Nguyên trong đêm 19 rạng mạt 20 tháng Decembre 1911, lối 1 giờ khuya, có đám cháy nhà tại đường Gia-long, Chợ-lớn.

Tên Brun, tên Nguyễn-van-Viên và Nguyễn-van-Lâm, là lính tuần thành coi xe-máy tô

ràng: « Đẻ trong cái hộp đó ». Tý-Trị bèn bước lại gần mà xem thì thấy cái hộp đen bằng da, đã gần hư, mà sao không có vấy máu mủ chi hết.

Tý-Trị bèn đem cái đầu ấy chỗ sáng mà xét cho kỹ thì đầu chặt coi bộ cái dao bén lắm, nên đứt ngon không đứt-đạc chi hết, mà không vấy máu mủ chi hết. Duy có hai con mắt nhắm lại như ngủ mà thôi, dường như có chích thuốc không cho thúi vậy, nên da rỏ tuy là lạnh chớ chẳng thớm tươi nhuần như da người sống, mà niên kỷ ước chừng 20 tuổi.

Tý-Trị nói rằng: « Hoặc người đàn-bà này là vợ một người có học thuốc; ta nghe có nhiều vị Lương-y vợ chết hay cắt cái đầu lại, chích thuốc cho đứng thúi để làm đầu tích nhớ thương, nay người chồng đi đầu mà để lại đây chăng? »

Tên lính Trinh thám nhỏ nghe Tý-trị nói như vậy thì đáp rằng: « Tôi tưởng chẳng phải vậy đâu, vì tôi coi dằng sau cổ cái đầu ấy, có một đầu đạn súng lục-liên sủng sâu lũng xuyên lên tới óc, thì chắc là người này bị chúng giết chẳng sai ». Tá-Trị nghe như vậy bèn đem cái d u no xúm nhau coi lại, thì quả như lời, bèn nói rằng: « Vậy thì trong nhà này đến hai án mạng sao, thật khó nương đâu mà hiểu ».

Tá-trị nói giết lời, thì người luận vậy, kể nói khắt, suy nghĩ một hồi cũng chẳng biết mỗi mạng chi hết. Tên Trinh-thám già nói: « Người đôn-bà này giống người Đứơc-quốc, chẳng phải nước mình ». Tên Trinh-thám nhỏ nói: « Tôi coi người ấy là một người rất sang trọng, và du lịch nhiều chỗ kím, nên trong hộp nón có dán số hiệu các khách-soạn (nhà hàng) những là thành

Luân-dôn (Londres) bên Ý-dại-lợi (Italie) Thoại-si quốc (Suisse) cùng hiệu các nhà giấy xe lửa, mà cái hiệu niêm rất hết, thì tại nhà giấy xe Bắc-dịnh-đốn.

Song nghĩ cũng kỹ, không lẽ đi đâu mà đem cái đầu đi cùng khắp thế-gian vậy.

Tý-Trị lại thuật, lời của tên lính-tuần nói chuyện ba nam trước người đàn bà nấu ăn nói trong nhà khi không xảy có tiếng kêu rất là dó lại cho hai tên Trinh-thám ấy nghe, hai tên Trinh-thám cũng lấy làm lạ, bèn cùng nhau nghĩ-nghĩ một hồi nữa.

Tên Trinh-thám già nói: « Chúng ta nghĩ hoài cũng không ích gì, chỉ bằng lại xét cái tử-thi một lần nữa cho cùng lẽ thư coi. Tên Trinh-thám nhỏ nói rồi, cùng nhau trở vào nhà bếp mà xét nữa.

Đọc thơ mà thẩm bọn hung đồ. Bật đĩa say trắng nhằm kẻ phạm.

chỗ lửa cháy trước hết và thấy nơi cang phổ môn bài số 63, lửa bắt cháy rất lạ.

Cang phổ đó là của tên Lu-Bang lập tiệm bán vải, hàng bông cùng là giấy tiền vàng bạc. Còn cang phổ môn bài số 61 thì lửa cháy ít hơn. Chỗ đó tên chệch Nghệ Đứơc mường mà bán trái cây ngào đường. Mấy người lân cận nói rằng: Trong khi lửa cháy cang phổ môn bài số 63 thì hơi dầu hôi bay ra nức mũi. Như vậy thì đáng nghi cho tên Lu-Bang cố ý đốt tiệm của nó. Ban đầu còn nghi nan sau thiệt rõ chắc, vì có bằng cứ như sau này:

Người người đều đồn rằng tên chệch Lu-Bang buôn bán lỗ lả nên chủ phố nghi cho nó phòng hóa đối tiệm nó, mà lãnh 15 ngàn đồng bạc của hãng Denis freres và Angler ở Saigon bảo hiểm tiệm nó; bởi nghi như vậy cho nên chủ phố bèn đuổi nó không cho ở đó nữa.

Tên Lu-Bang hạn ngày 20 Décembre sẽ đi mà sao lại đến 19 rạng mặt 20 thì lửa phát cháy nhà. Ấy cũng là một việc đáng nghi.

Quan Tòa trong lúc xét nhà, có bắtặng một phong thư của nó gửi cho mẹ nó. Khi hỏi đến linh tuấn thành thì chúng nó khai rằng: đêm đó chúng nó thấy một tên chệch ở trong phố số 63 thấy lửa cháy, chẳng chút động lòng, tay thì ôm số sách bước ra đi thẳng lại ngã bót-phủ-liêch (poste de police).

Sáng bữa đó, có mấy người Annam tên là Phạm-vân-Phi, Lý-van Toàn, Nguyễn-van-Dua và Nguyễn-van-Di khai rằng chúng nó chạy đến chỗ lửa cháy trước mấy người linh tuấn thành và thấy lửa phát tại cang phổ môn bài số 61 cửa nẻo gì đều đóng lại hết, cang phổ

môn bài số 63 chưa cháy, mà trong lúc đó cửa liền mở ra thì thấy có ba tên chệch. Hai tên thì khiêng một cái thùng vàng vàng, coi lớn và nặng lắm, còn tên thứ ba thì xách một cái Hoaly bằng da màu vàng. Chúng nó ra khỏi cửa liền kêu một cái xe số 121 dặng mà chở những đồ ấy. Tên xách hoaly hồi này đó để cho hai tên kia lên xe đi thẳng xuống đường mé sông kêu là quai de Yun-nam, còn nó thì trở lại cang nhà môn bài số 63. Lại thấy đồ quẹt hộp quẹt mà quang trong tiệm, tức thì lửa bắt cháy lên. Khi đó có tên Ngô-van-Di, đánh xe số 53 xê xe lại gần mà mời tên chệch lên xe. nó cũng khai rằng: ban đầu lửa còn bò theo dưới đất, đất ấy ướt hết, sau lại mới bắt cháy rần rần. Lửa mà cháy đây là tại nơi tên Chệch cố ý phòng hỏa. Chệch ấy là Lu-Bang chớ chẳng ai.

Quan Chánh-đề-hình là ông Lacaze tra vấn danh rành, ông Trang-sư thấy mình đã bàn chữa làm cơ song cũng hết sức cãi lầy rất có công.

Tòa bèn làm án những quân phạm nọan ấy rất nặng.

TỔ TỤNG QUI ĐIỀU

Procédure en matière civile indigène
(Việc hộ của người bản-quốc)

CHƯƠNG THỨ HAI

ĐOẠN THỨ 4

Nói về sự quá kỳ thi hành án

Khoản thứ XXIX. — Hễ án đề quá sáu tháng mà không thi hành thì sau thi hành không được.

Đoạn quan Kinh-soát cùng mấy người linh vào nhà bếp thấp đèn lên, dỡ tử thi mà xem lại, thì thấy dấu đánh bảy giờ đã hiện ra bầm đen coi rất gớm ghê thương hại. Tả-Trị nói: « Chẳng biết người này tên chi, đừng tìm moi mang cho dễ ». Quan Kinh-soát nghe Tả-Trị nói bèn nhớ lại, hồi tên Trinh-thâm rằng: À khi nãy tôi đưa hai phong thư và một cuốn sổ nhứt-ký, lấy được trong túi tử-thi đó, vậy chớ có tên họ chi chẳng? — Đáp rằng: Trong thư không có dấu chi đủ làm chứng cứ, và chẳng ký tên chi hết ». Tên Trinh-thâm nói rồi, lại lục mấy cái túi trong mình tử-thi ấy, dặng kiểm coi còn vật chi chẳng.

Tên Trinh-thâm lật tử-thi qua lại kiểm một hồi, được tám chín phong thư nơi túi áo trong; mà thư ấy coi bộ đã lâu lắm, nên chữ đề ngoài bao lu hết nét, mà còn

chưa bỏ, thì đủ biết mấy cái thư ấy rất trân trọng của người thác đó.

Khi dặng mấy phong thư nọ, liền cùng nhau đàm mà xem, thì cũng chẳng thấy đều chi can-phạm về sự án-mạng này, mà trong thư chẳng đề ở xứ nào gọi lại, duy đề hiệu mấy cái nhà hàng lớn các xứ bên phương tây mà thôi, trong mấy phong thư thì coi có một tuồn chữ viết, tên ký trong thư thì là Lý-an-Lồ, còn lời nói trong thư thì là một người dân-ông rất ái-mộ một người con gái nào đó, mà bị việc chi ngăn-trở nên phải xa nhau vậy.

Song trong mấy phong thư có nhiều cái viết bằng viết chì, mà tuồn như đi ở dưới tàu hoặc trên xe gi lật-dật mà viết, nên khó coi lắm; duy có một phong viết bằng mực tử tế dễ coi, trong thư ấy như vậy:

Khoản thứ XXX. — Song bị cáo phải nại lời Tòa mới được.

Khoản thứ XXXI. — Trong việc Hộ Bồn-quốc nếu hễ án đề quá kỳ thì không phép tái tụng.

ĐOẠN THỨ 5

Nói về sự phải trình cho quan biện-lý rõ

Khoản thứ XXXII. — Trong việc Hộ Bồn-quốc thì khỏi phải trình cho quan Biện-lý hay, song khi quan Biện-lý muốn biết thì phải vưng; hoặc Tòa dạy phải trình.

ĐOẠN THỨ 6

Nói về Hội-xử, chỗ công cùng là việc tuần phòng.

Khoản thứ XXXIII. — Khi Tòa Langsa mở hội xử việc Hộ Bồn-quốc thì ai đến coi cũng dặng, ngoài trừ trong việc có quang hệ về sự Chánh-trị, hoặc về phong-hóa.

Khoản thứ XXXIV. — Ai đến Tòa mà coi xử hoặc hầu kiện thì phải thủ lễ nghiêm trang. Nếu có việc vi pháp thì quan án sẽ dạy trừng trị tức thì.

Trong các phòng hoặc các nơi có mặt quan án đi mà tra xét việc thì ai nấy cũng phải thủ lễ nghiêm trang như thế.

Khoản thứ XXXV. — Nếu có người nghe xử mà làm rộn ràng trong phòng xử, đuổi không ra cự lại thì sẽ bị bắt đem giam tại khám 24 giờ đồng hồ, có giấy quan giải tới khám.

(Sau sẽ tiếp theo)

Đề-sĩ-La Linh-nương thanh lảm.

Tôi chẳng ngờ sự thương yêu nhau, mà ngày nay trở nên buồn bực.

Nhưng tôi có nói sự thương-yêu cho mấy, thì cũng chẳng thể nào làm cho qui-nương về tay tôi được.

Thật nghĩ cho duyên-phần tôi rất nên bạc-bèo.

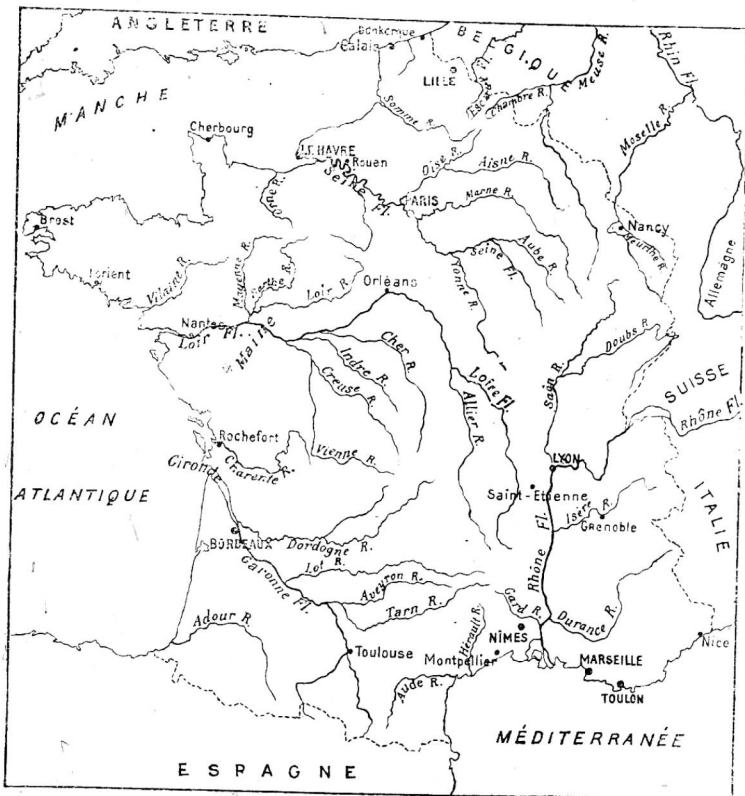
Vì tôi biết chắc rằng: trong thân-tộc của qui-nương chẳng chịu gả qui-nương cho một người nghèo-cực thấp hèn. Bởi vậy thế bực cho mình phải xa nhau.

Tôi biết rằng nếu tôi chẳng dặng nên nghĩa sắt-cầm cùng qui-nương rồi, thì sự sống trong một đời tôi chẳng đều chi vui hết.

(Sau sẽ tiếp theo)

PHÁP QUỐC TÂN SỬ

(Histoire anecdotique de la France)



Nhờ cuộc địa-thể, nước France mới trở nên một xứ địa lợi trung-trung trong cả Âu-châu, nước France cũng ở giữa các nước nhưt diện cận các nước thuộc dòng Latin là Espagne, Portugal, Italie, còn nhưt diện cận các nước thuộc dòng Anglo-Saxon là Angleterre và Allemagne.

Coi theo địa đồ thì nước France hình như lục-giác, ba góc đụng biển, hai góc đụng núi-giây là núi Alpes, Pyrénées còn góc thứ 6 thì là ranh đụng xứ Belgique và Allemagne; nhờ Thái-tây-dương mà giao thông với Amérique và hướng Tây xứ Afrique; nhờ biển Méditerranée mà giao thông với

hướng Bắc xứ Afrique, hướng đông xứ Âu-châu, giao thông với Indes (Thiên trúc), Indochine (Đông-dương: China (Trung quốc), và Japon (Nhật-bôn).

Có nhiều hãng tàu rất to như Thái-tây-dương luân-toàn công-ty, Hải-bưu luân-toàn công-ty, Hiệp-trang-hóa luân-toàn công-ty, chạy cùng các xứ ấy, có kỹ có khắc mả rất mau lẹ. Còn tại trong nước thì có nhiều mỗi thiết-lộ hỏa-xa chạy như tên bay, cùng nam, cực bắc, lịch đồng vàng tây, lên xuống qua lại chừng vài giờ đồng hồ mà thôi.

Có bốn ngọn sông đại giang là: Sông

Seine, sông Loire, sông Garonne và sông Rhône cùng các rạch ngòi nhánh nhóc làm cho nước Langsa trở ra như một cái vườn lớn kia vậy, có muren có rãnh.

Có nhiều cái thành to lập tại trên mé các sông đại-giang ấy là: Paris, Rouen, Le Havre, dọc theo sông Seine; Orléans, Nantes dọc theo sông Loire; Toulouse, Bordeaux, dọc theo sông Garonne; Lyon, tại bờ sông Rhône.

Còn các thành to khác là: Marseille, Nice ở dựa bờ biển Méditerranée; Lille ở phía Bắc là thành làm kỹ-nghệ rất lớn; Saint-Etienne ở giữa đồng, bên này sông Loire, bên kia sông Rhône, là thành có nhiều lò đúc súng cùng đồ khi-nghệ; Nancy ở gần ranh Allemage; vân vân.

Có năm thành hải-trấn rất to là: Cherbourg, Brest, Lorient, Rochefort và Toulon.

Như ai ở Indochine mà qua nước France thì phải ghé tại thành Marseille.

Chư vị khán quan nào đã có phước đi đến đó rồi, đều rất khoái chí, rất cảm xút phong cảnh nước France: Tại hải khẩu Marseille dưới biển biết bao nhiêu là ghe-thuyền tàu-bè nhỏ to đủ thứ, qua lại dập dều trùng trùng điệp điệp, từ các đại-luân-toàn cho đến mấy chiếc du-thoàn nhỏ ngộ của các nhà cự phú trăm-anh sấm mà đi chơi; trên bờ thiên hạ đông như kiến-cỏ, kể qua người lại làng-xã, những là hành-khách tới lui, những là kẻ làm công khiến vật hàng hóa thùng bọng rương tráp dưới tàu cất lên ngùn ngụt; trong châu thành thì thiên hạ đồ hội lao xao đi theo hai bên lề đường, còn chín giữa quan lộ thì nào là xe điện, xe automobile (xe hơi=ô-tô-mô-binh) cùng đủ các thứ xe chở hành khách mỗi ngày dư triệu sanh linh và hàng hóa vô số. Ấy chính thiệt *dập-dều tài-lũ giai nhơn, ngựa xe như nước, ào quần như nèm.*

Trong thành có nhiều phố phường

nhà cửa, lâu đài rất nguy nga đẹp đẽ, ban đêm có đèn đèn khi chơi lửa rụt rờ, cũng có nhiều cái huê-viên rất thanh lịch vô hồi như cảnh tiên trọng tợ, lắm đều lắm cho khách tha phương sướng sướng mang nhiên ngó xem không ngớt mắt.

Nếu mình lên hỏa-xa thì trong vài giờ đồng hồ sẽ đến kinh-thành Paris. Trong lúc đi đường mình cũng mang nhiên coi ngó sự mới lạ luôn luôn, sự mới lạ ấy lần lần gia bội, nếu mình chẳng đi đến, thì chẳng hề khi nào tưởng tượng trong trí dạng mà rõ biết sự dân Français hương chải lấy hết sức bình sanh mà tung hoành trong võ trụ, trước là cho dạng hưởng khoái mũi đời sau là tranh tiền cùng vạn quốc.

Song le chữ-tôn-chớ tưởng là vô có cùng an tịnh mà nước France ngày nay được hoàn toàn văn minh, tân thiện-tận mỹ như vậy đâu. Than ôi! Nhiều đời cực khổ, hiểm lúc trần ai, nên mới được như thế.

Ấy là lẽ tự nhiên vì có khó mới có khôn; không khôn sao có khó, cay đắng mũi đời phải trải, đắng cay rồi mới phải trượng phu.

Sự vinh diệu với sự ai bi ấy là đường tang thương của nước France, là chốn chũm-dải soi khắp ba ngàn thế giới, ấy là gương treo nơi võ-trũ.

Ta sẽ giả tâm giúp vui cùng chũm-tôn mà bay về các cuộc tang thương trong nước France từ xưa đến nay và sẽ phò trợ danh giá các công thần là kẻ đã hết lòng mà làm cho nước France vinh diệu thịnh danh trong cả hoàn-cầu.

(Sau sẽ tiếp theo.)
CARRÈRE.

Giám-Đốc các trường Nam-kỳ, soạn.

ERRATA

Lục-tính-tân-văn số 239, trang thứ 5.
Trong bài: « Lời ước xin của Hội-đồng Quân-hạt » mấy chỗ nói « Ông Ninh xin » hãy đọc là « Ông Minh xin ».

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie Philosophique)

Ái-kỷ tánh (Amour de soi). — Khi nào mình thương một người kia, nghĩa là mình muốn sự tốt cho người đó, cầu cho người đó được phước được phần.

Khi nào mình *vị mình*, nghĩa là mình muốn cho mình được sự tốt được phần được phước, ấy là bản tánh tự nhiên của loài người.

Ái ai cũng phải vị kỷ (kỷ là *minh* : Nếu không vị kỷ thì làm sao người trí hóa tự do, mở mang cái nhơn thân dạng. Nếu sự vị kỷ chẳng thối quá, thì là một điều rất hiệp lý ời.

Hễ mình vị kỷ thì trong mình phải có lãnh tự tôn tự trọng mà suy xét (*caractère supérieur de reflexion*) ở cho có phong hóa, đức hạnh ái nhơn như ái kỷ, là những điều đạo đức hàng dạy dạy trừ sự ngã lộng trông cậy (*découragement*), thất chí tự tàn tự hoại (*suicide*). Nếu người này mà chẳng vị kỷ thì chẳng hề có nét hạnh, chẳng hề hiểu sự kiệm cần, chẳng lo mở mang trí hóa, tấn bộ theo đường văn minh, một danh lông trăm luân nơi u ám chờ đến chết mà thôi.

Cái việc tự tôn tự trọng là việc nhơn-phẩm (*dignité personnelle*) hệ *quân-lĩ bất trọng tất bất oai*, ấy là luật phong hóa tự nhiên. Nhưng vậy sự tự tôn tự trọng chẳng phải ích kỷ hại nhơn, phải ái nhơn như ái kỷ, cũng chẳng hề phải *độc thiên kỷ thân (égoïste)*.

Tự-do-Tánh, danh-dự-tánh, tự-chủ-tánh, vinh-diệu-tánh, cả thấy đều là việc tự tôn tự trọng.

Sự tự do là phải giữ theo việc đạo đức cùng luật đời thì nhơn thân chẳng chút bợn nhơ; danh-dự là mình muốn có quyền có tước chung thân hưởng phước; tự-chủ là muốn tưng theo luật mà chẳng phục ai, vinh diệu tánh và thịnh danh-tánh là muốn

cho thiên hạ tưng phục kính vì yêu mến mình.

Bởi sự vị kỷ mà sanh ra bản muốn hưởng sự sung sướng tho gian, muốn tận thiện-tận mỹ, chỉ t chí thiện vậy.

(Sau sẽ tiếp theo.)
PAULUS HOA.

NAM-KỶ CANH NÔNG PHÒNG

Bữa thứ ba năm 10 septembre đúng 9 giờ tối, Chư Nghị-viên Canh-Nông đều nhóm tại Canh-Nông phòng mà bàn luận các việc theo lệ thường.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune de nos abonnés)

Mỹ-tho, le 23 Août 1912.

Kính thăm trong Bồn-quản đảng chữ khương ninh trường thọ. Từ tối xem tờ Lục-tính-tân-văn đến nay thì tôi thấy Bồn-quản ra ơn điều đặc biệt đồng bang vào chốn văn minh chẳng nề công lao-khó nhọc mà chỉ điều trong tờ báo chương này. Vậy Bồn-quản còn ra chỉ việc dưỡng dục anh nhi mà dạy bảo cho những kẻ còn ở chốn quê mùa cùng cư lậu hạng là việc rất hữu ích, tôi hết lòng tạ ơn Bồn-quản. Vậy tôi cũng ở chốn quê mùa nên thấy bài dưỡng dục anh nhi thật tôi cảm đức Bồn-quản lắm.

Và sau tôi xin lỗi Bồn-quản lời quê mùa của tôi luận tước phải chớ chỉ nhà nước cho mỗi làng đều có một bà cụ học theo đời kiêm thời thì có lo chỉ nuôi con nít không dặng, cho mấy bà-cụ theo chốn quê mùa đầu cho chỉ bảo cách nào cũng chẳng dám làm như kiêm thời ăn học đời nay, mấy bà cứ tục lệ quê cũ mà làm chớ không cải dặng, lời quê kịch tợm nghĩ xin các đứng cao minh miêng chấp.

P. ĐẶNG.

Lần lần sẽ dặng như lời ước xin đây.

Kỳ-Tiên-Sanh

Sau tôi xin vãn nạn ông một điều :

Số là : có 2 tên kia, ban đầu, 2 gã vãn nạn cách vui vẻ mà chơi, nên mới hỏi nhau rằng : Tao đổ mấy ban thái lão mặt trời mới mọc thì ở xa hay là ở gần? Còn đứng bóng ở gần hay là ở xa? Tên nọ nói rằng : Mới mọc thì ở gần nên thấy lớn bằng bánh xe, còn đứng bóng thì ở xa, nên chỗ thấy bằng cái tổ.

Tên nọ nói : mày nói bậy, mới mọc thì ở xa nên *mặt mờ*, còn đứng bóng thì ở gần nên *nóng nực* khó chịu. Có bấy nhiêu chuyện mà cãi lấy nhau cho đến đôi phải ấu đả nhau, kể u trán, người trầy gò má. Thấu tai 2 ông chủ nhà chúng nó, phải tự thử lấy quyền mình là chủ nhà mà giải hòa cho 2 gã ấy cho xong việc, nào có phân cho tên nào rằng : phải tên nọ rằng : quấy đầu.

Vậy mới đây (28 Aout 1912) 2 ông chủ nhà này gặp tôi, các ông biết tôi có cái quyền phân đoán cho những người ở nội tổng dặng, nên các ông xin tôi phân cho các ông nghe, kẻo khi ấy các ông ý hai tên ấy là nô-bộc của các ông nên ép hai tên lẽ ấy cho rồi việc thì thôi. Thử thời tôi không biết làm sao mà giải về vụ ấy cho thông; nên tôi trả bại với các ông rằng : lối 15 ngày tôi xét việc này rồi tôi sẽ tỏ lại, vì bây giờ chưa phải là việc cần mà việc cũng khó, vì 2 tên ấy nói đó cũng có lý, song việc của Thiên công, nên phải chiêm nghiệm một ít mới rành dặng. Là ý tôi sở cậy kẻo chắc có Tiên-sanh, nên tôi mới hứa với các ông như thế. Bởi vậy xin tiên-sanh rộng-thấy cao-thông giải giúp ơn tây non biển. Kẻo tôi ra sự sần-tước...

Baria, PHAN-CÔNG-HỮU.

Coi trong đoạn thơ-tin bài đáp từ.

QUAN HÌNH BIỆN VINH

(Xem hình mà biện câu hát cho trúng)

RÉBUS



Bài số 21. - Xuất Kiều ngâm nhứt cú.

Bài thơ tròn đổ sắp lại cho trúng :

Phong lúc ngọc sen Nam Chín san,
Mây trần lửa quả gương cung gan.
Khúc lân Gôt những nưng Tay bình,
Mắt chạnh bề sâu bước nhớ quan.
Nhắm dặm chày cầm giây túi phân,
hồng chơn trúng bản Hồn đầu nhan.
tiếc an vương gối đưa bìa nguyệt,
Hồ ngôn thu vàng tạc gái Ngân.

Bài số 19. - Ông tiên ngồi dựa cột lũng,
phất phơ râu bạc lạnh lũng
ông tiên

Biện trúng :	Mình... mông
MM. Ng-v-Tường, Vinh-long.	MM. Ng-dức-Đạo, Vũng-liêm.
Léon Lang Tân-an	Hồ-Hội, Tân-an.
Trần, Sài-gòn.	Hương-quan-Ngọc, Sadéc
Đông-Khoi Long-mỹ.	Miles Elisabeth Tân-an.
Long, Biên-hóa	Amina Sài-gòn
Có, Biê-liêu	Charlotte, Cap
Trần-Cần-thơ.	

Câu đối : Đứng giữa làng Trung-lập.

Đáp : Ở hoài lũng Cửu-cử. Péturus Hoàng Mặc-hiê

LỜI BẢO : Khi gởi thơ mà nói nhiều chuyện thì mỗi chuyện phải viết riêng ra từ miếng giấy, chẳng nên viết chung vào một tờ. Ai gởi đáp trễ quá 15 ngày thì không ấn hành.

THỜI HÀI

(Conte du jour)

Ngày kia con chuột thấy cỏ *Lục-bình* trôi ngang qua bờ kính bên kêu mà nói rằng : « Anh sao quá tệ, nỗ lòng nào mà làm bí dặng sông rạch ghe xuống còn cạn khó nổi thông thương, tội anh chẳng nhỏ. Đã vậy mà dám xưng tên là *Lục-bình* lẽ phải đặt chữ *lục-tác* mới trúng hơn?

Lục-bình đáp lại : Còn anh sao lại đặt chữ *ngừa-thử*, tánh hay xoi hang mạch nước, phá lúa gạo của nông phu, lẽ gì đặt tên là *nguyệt-thử*? Bởi vậy nhà nước có truyền cho dân, hề đáp được 100 chuột thì thưởng ba cát!

Chuột đáp : Còn phần anh tưởng dân không có linh quan dạy trừ khử hay sao, kỳ Hội-đồng quản-hạt mới nhóm rọi đây có lời rước xin lập phần thưởng cho kẻ vớt *lục-bình*. Anh có hay chăng?

Lục-bình : Thôi đi anh nà, anh có thấy dặng kia thiên hạ làm chi dặng dữ vậy không?

Chuột. - Ôi thôi không xong rồi anh ôi! Chạy anh chạy, đó là dân làng họ đi kiếm bắt tôi chặt đuôi và vớt anh phơi nắng.

THAI-TUÔNG-LONG, Cãnthơ.

HAY HẠ LỢI QUÁ

(L'abus des purgatifs)

Trong cơn cần kíp trọng dụng, giặc thể như khởi sự bị thận hư nước tiểu xỉ hơi dục, làm hư khí huyết thì nên uống thuốc hạ-lợi.

Mà nếu uống thường quá, thì là một điều rất hiểm nghèo.

Sự tiêu hóa cũng tỷ như cái dặng máy kia vậy, cái đại-trường nó phải co dũi, xop vô phình ra dặng mà trục xuất cái xát đồ an, nhờ có nước tân-dịch đã dọn đường sáng rồi. Nếu trong hai điều ấy, mà có một điều loại đoạ, thì phải sanh biến. Thuốc đại lợi tánh nó rất mạnh, làm cho nước tân-dịch phải hư, làm cho đại-trường phải tê mỏi, thương nghiệt,

làm cho sanh ra nhiều tế vi chi trùng trong ruột. Nặng dùng thuốc hạ-lợi; tuy nó chẳng chữa nổi bệnh bốn ruột mà nó lại làm cho mình phải thêm đau đớn, rồi các bệnh khác đời dập tới chẳng sai.

Nhưng vậy nếu mà bốn ruột thì cũng phải tẩy trường. Mà muốn tẩy trường tự nhiên như vậy thì có phép chỉ làm cho nước tân-dịch được nhuần, làm đại-trường cử động mà khỏi bị thương nhiệt chăng?

Có lẽ được, vì nhiều lương-y nói tự nhiên đại-trường phản ngược vì cường, nguồn tân-dịch được nhuần mà chẳng nhờ thuốc chi.

Bình thường nước tân-dịch được nhuần là nhờ có sự hấp-thủy, còn thổ-trường mà vận động được là nhờ có huỳnh-thủy và các đồ đại-trường trục xuất, nó làm cho niêm-dịch-mô cử động.

Hãy chế một hoàn thuốc, trong ấy có đủ đóm chất, niêm dịch chất cùng là một vị giao-chất sung túc và hay ưa nước như thứ *gélose* hể vào tới đại-trường thì phùng ra mà hút nước như hoa đá vậy. Nhờ như vậy, mà đại-trường cử động, tân-dịch, được nhuần, cũng khá kêu là thuốc sửa ruột, đừng cho biếng nhác nữa. Thuốc ấy hiệu là **Jubol**, thiệt là linh-don-duyệt chẳng sai. Có bán trong các tiệm thuốc.

Có trữ tại tiệm **Holbé và Renoux**, đường **Catinat**, Saigon, và tiệm **Solirène**, tại **Chợ lớn** có bán.

THƠ TÍN VĂNG LAI

(Petites correspondances)

M. Hiền-Gócông. — Túc hạ rất rồi, hơn sáu tháng nay, tờ *Lục-tính-tàn-vạn* đã diễn dịch Hoàn-câu-địa-dư, đợi đến ngày nay mà Túc-hạ mới đi nhắc hồi tên vận-quốc. Hãy mua lấy mà coi.

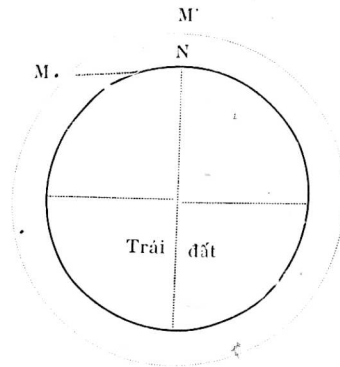
M. Đỗ-thành-Châu. — Annam mình có lời tục ngữ nói rằng: *bình con lon lon mắng người*. Thường lễ đờn bà hay nghe con về mét, nói bị thầy đánh thì hốt hỏa lôi đình, chẳng hỏi đi, hỏi lại, bèn kéo con đến trường mà la inh ỏi, hoặc là ngồi tại nhà mà nhục mạ thầy giáo. Chớ theo phép lịch sự thì trước phải rầy con sao có biến nhác, bị an đôn đáng kiếp. Đoạn đợi tan học đích thân đến nhà thầy giáo mà hỏi thăm duyên cớ mới khỏi chỗ miệt lòng, vì thường tánh con nít hay chữa mình, ấy là phận làm cha mẹ.

Còn phần làm thầy giáo, phải hết lòng từ thiện, vờ vờ, chớ khà nóng nảy, vì việc dạy con nít rất gay go, chẳng phải một ngày một bữa gì mà phải dục tốc, đánh khảo làm chi cho sanh sự. Thiếu chi cách phạt, thiếu gì cách làm cho nó mất cỡ mà phải sửa mình, hễ là phải dùng roi vọt, tay chum làm chi.

Thầy Phó Minh-Đạt Mọcay. — Ngài có gởi số mấy bà-mụ cho Bồn-quản, thì Bồn-quản rất tạ ơn ngài. Bồn-quản đang dọn sách có vẽ hình chừng số các bà-mụ gởi lên đủ rồi thì sẽ gởi sách cho các bà-mụ ấy. Ta cũng cảm tạ chừ vì khác đã có lòng gởi tên mấy bà-mụ.

Các bà-mụ có bằng-cấp. — Xin Chư-qui-nương gởi tên họ để Bồn-quản đăng lãnh đồ cho hoặc sách hoặc máy dùng trong việc tiếp sanh v. v.

M. Phan-công-Hần. — Ta xin giải nghĩa tắt cho Túc-hạ rõ, chớ việc túc-hạ hồi đây là việc bát-học, phải giải một nam trường mới rõ nguồn cơn: Sớm mai mặt trời mới ló mọc thiệt thì ở xa ta lắm, còn trưa đúng Ngọ thì là gần hơn hết, chiều lại xa bằng sớm mai. Xin coi cái bình dưới đây thì rõ.



Vòng trái đất lăn lăn lăn trình mỗi nơi ngay mặt trời.

Sớm mai mặt trời (M) mới ló mọc, từ đó cho đến mình (N) thì xa, còn đúng Ngọ (M') cho đến N thì gần. Xa như vậy sao coi ra lớn như cái thúng, còn trưa gần mà coi nhỏ như cái tờ? Số là vậy: Sớm mai và chiều bị hơi nước nó ẩn mặt trời, một lớp giấy hơn trưa, nên mình coi mặt trời lòa ra lớn, cũng như

khí mình nhậm con mắt vì bị nước mắt nó ẩn con người nên thấy đèn lòa lớn, chớ kỳ trung không phải lớn, lẽ thì ở xa phải nhỏ hơn. Túc-hạ nhiều khi ban đêm có sa mù thấy đước trẻ đi soi ếch lòa lớn, chừng tan sa mù thì coi như thường là vậy đó. Hãy lấy một cái ly nước mà thọc ngón tay vô đó, coi nó lòa lớn bội phần... (Mặt trăng cũng vậy).

M. Trần-ngọc-Vân. — Có M. Đồ đến ký tên vào thơ túc-hạ nên Bồn-quản đem thầy vào sổ thông tin, phải lấy tiền huê hồng mà mua nhợt trình.

MẤY NGƯỜI ĐAU RẾT VỎ DA

(A ceux qui souffrent de fièvres tenaces)

Tôi tên là Martin (Mat-tanh) làm nghề nông-phu tại tỉnh Ygrande (i-gô-ran-đơ) bên (Đại-pháp). Trong mùa hạ nam ngoài tôi đau rét dữ quá, tôi có mua sulfate de quinine (xuphật-đơ-kỳ-ninh) mà dùng cho nên bệnh đã thuyên giảm.



M. MARTIN.

Thăm thay! Trong tháng tám rồi đây, bệnh tôi trở lại nữa, chiến này uống sulfate de quinine cũng như không, chẳng thấy linh nghiệm chi cả. Nó làm cho cái tỳ của tôi quặn đau khó chịu, tôi thấy cái

chi cũng gớm. Thiệt lấy làm buồn rầu hết sức, bình một ngày một trong, thấy đồ ăn thì ón, bởi rứa cho nên cơm nước chẳng ăn, làm cho tôi nay đã yếu sức dưới hơi rồi. Ban đêm thì bệnh nó hành, cho nên đêm nào cũng an nghỉ chẳng đặng.

Tôi mới tưởng rằng ngày nay chẳng có thuốc chi mà trị bệnh tôi cho nổi, tôi buồn rầu quá chừng, còn trông một sự chết nữa mà thôi.

Cũng là may cho tôi đó chước! Lương-y dạy tôi mua rượu **Quinium Labarraque** (ni-um) mà uống. Mỗi bữa ăn thì dùng 2 ly nhỏ. Khi mới uống vào, nó bắt nóng nảy trong tỳ, bợn dạ ói mửa. Uống chừng 4, 5 ngày thì hết rét, an ngủ an giấc, mặt mày vui lại như xưa.

ước mắt nó ăn... chờ kỳ trung... nhỏ hơn. Túc... thấy được trẻ... mũi thì coi như... ly nước mà... hội phần...

Đồ đến kỳ... đem thầy vào... lòng mà mua

T VỎ DA

nghề nông... (Đại... tôi đau rét... quinine (xu... bệnh đã

hãm thay!... tháng tám... tây, bệnh tôi... lại nữa,

này uống... de qui... cũng như... chẳng... lâm cho... đêm thì... an nghĩ

Làm như vậy nội trong 10 ngày tôi đã thiết
manh, và từ đó đến nay, chẳng còn rét gì nữa.

Nay tôi xin khuyên chur-tôn, như có đau như
tôi vậy, thì hãy mua thuốc ấy mà uống chắc sao
cũng lành bệnh ».

Rượu thuốc **Quinium Labarraque** này
hễ mỗi bữa ăn uống vào chừng hai ly nhỏ thì
cũng đủ mà trừ bệnh rét dạng. Những rượu
thuốc này thì có lẽ mau lành bệnh hơn là uống
quinine thường, vì nó có đủ tách chất mà làm
cho hết bệnh dạng. Người ta lại dùng rượu
nho thượng hạng bên xứ (Éch-ban) Espagne
mà trộn với nó.

Thuốc này thiết là linh nghiệm, chẳng phải
nó làm cho hết rét mà thôi đâu, dùng nó mà
bỏ ngũ tạng lục phủ thì cũng là hay nữa.

Dầu đau cho liệt nhược đi nữa, mà uống nó
vào thì cũng đủ mà làm cho có sức lại dạng.

Như ai mà yếu đuối bệnh hoạn, làm việc
mỏi mệt, hay là con gái đang dậy mảy hoặc
đơn-bà đã hốt bấp, hoặc mảy ông già, mảy
người mất máu, dùng rượu thuốc **Quinium
Labarraque** thì hay lắm.

Thuốc này cứu nhiều bệnh hiểm nghèo, cho
nên Lương-y-Viện tại Paris bằng lòng khuyên
những bệnh nhưn trong các xứ hãy mua thuốc
đó mà uống, chẳng có thuốc nào hay hơn nữa
đâu.

Có bán trong chai lớn, chai nhỏ trong các
tiệm thuốc; tiệm cái là maison Frère 19,
đường Jacob, Paris.

Thuốc ấy thiết là đáng, ấy là tách tự nhiên
của nó, chẳng phải sợ chi, đáng như vậy mới
là hay, mới là mau lành bệnh cho chớ.

Có trữ tại tiệm Holbé et Renou
đường Catinat Saigon và tiệm Soli-
rène Chợ Lớn có bán.

GIA TRUYỀN TẬP

(Recettes utiles)

Trị da nhẩn nhủ

- Vaseline 10 grs.
- Benjoin 2 »
- Glycérine 5 »
- Essence de citron . . . 1 goutte.

Đem toa lại tiệm thuốc tây cho họ
dọn rồi đem về tối gần ngủ mà thoa
mặt.

QUAN TỰ DẠNG PHÁP

(Graphologie)

M. Bầy-Trách Tân-An. — Tâm hảo mạng
bất hảo Huynh-dê khá khá, trên thuận dưới
hòa. Ít học mà không hay siêng. Tánh tính
chơn thiện, tâm thường bậc trung. Tha phương
khả hơn. Ráng học sẽ phát tích.

M. L. Tâm Bijoutier Bactiêu. — Tánh
tinh lương thiện, an ở thiết tha. Làm an thì
khá mà mặc hay tra về tra hủ, bậu bậu bạn
bạn mà bẻ trễ nhiều điều. Ráng an cần ở kiếm
có ngày hữu hạnh.

M. T. V. T. Bactiêu. — Tánh tinh cương
trực an nói bằng hơi. Ít hay xu quyền phụ thế,
thường bình vự kể khó khăn. Tâm hảo mạng
bất hảo nhưt thân đã ôn bảo.

M. Dương-v.-Thế Trinh-Phu. — Tánh
tinh thuận hậu nết hạnh thiết tha. Hay chịu
kể bề trên, thuận cùng bậu bạn. Bề sanh nhai
khả khá, việc an học không bao nhiêu. Phải
an phận thủ thường.

M. Võ-thành-Đô Tân-thành. — Ăn ngay
ở thật, đạo hành vuôn tròn. Cùng giao hữu
hết lòng khiêm nhượng, với bề trên trọn dạ
kính yêu. Song vì thiếu học nên phải vậy,
nếu gia công đèn sách có ngày phát tích.

M. Trần-viên-Hiên Thời-Trách. — Tánh
tinh từ thiện nết hạnh thiết tha, vụn mạng
tâm thường, việc gia trung huê nhã. Duy một
đều là qui-nhơn không rắng học để thua sút
chúng bạn nhiều khi.

M. Lân-binh-Đức Long-xuyên. — Tánh
tinh lợi lạc, cử chỉ đoàn hoàn. Song mạng lộ

huê nguyệt phong tinh mà phề bề đèn sách.
Cùng huynh-dê hết lòng thảo thuận, với kim
bằng trọn dạ quyến lân. Tâm hảo mạng hảo
phát đạt vinh huê tảo.

M. Trần-trương-Giang Cànhor. — Quê
này giống quê của quang hữu.

M. Trần-dắt T... Cànhor. — Tánh-tinh
tuy bề ngoài coi thiết là người chơn chất mà
trong dạ xảo thậm, cùng bậu bạn hay mượn
vay, dùng lời phờm mà trả lời trả vốn. Mạng
hảo tâm bất hảo tiền trình khúng nan bảo.

Bồn quán lấy làm cảm ơn chur vi kê ra sau này, vì có
lòng tốt giới mandat bạc đến trả tiền mua nhật-trình
cho Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đều
hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát			
nhật trình			
• 304 N. V. T. Trườn	mandat 5 \$	Số 324.065	
528 H. Y. Gòcong	— 3	357.433	
812 R. P. V. Saigon	bạc mặc 5		
533 L. X. Q. Gòcong	— 5		
349 T. V. K. Cànhor	mandat 5	338.879	
892 T. Taynhinh	— 5	355.691	
974 p. N. L. Vinhlong	— 5	339.411	
74 p. T. Đ. Bactiêu	— 5	586.548	
11 T. V. T. Vinhyeu	— 5	333.593	
10 M. T. C.	— 5	580.595	
12 N. T. T. Unghóa	— 5	38.017	
750 N. M. T. Sadéc	— 5	326.548	
92 M. Chodém	— 5	328.984	
639 L. V. C. Mỹtho	— 5	339.211	
682 N. V. L. Bacthia	— 5	334.083	
671 T. V. T. Mỹtho			
62 Đ. C. Q.	par Đ	12	339.230
673 T.	—		
207 B. V. C. Socesai	— 5	342.205	
674 L. V. Q. Mỹtho			
890 B. J. Đ. Tanan	— 3	359.677	
965 J. B. Travninh par P. H.	— 4	337.061	
613 N. N. C. Longxuyen Bactméc	5		
484 B. P. J. D. Hoemón	— 5		

SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

(Hãng Tàu Lục-tinh)

Đường Bangkok

Tàu *Donai* chạy 6 septembre, 3 giờ chiều

Đường Cao-man

Tàu *Attalo* chạy..... 3 Septembre, 9 giờ tối.
 » *Battambang* chạy..... 5 " 9 " "
 » *Mékong* chạy..... 7 " 9 " "

Đường Lục-tinh

Tàu *Hainan* chạy..... 2 Septembre, 9 giờ tối.
 » *F. Garner* chạy..... 4 " 9 " "
 » *Mouhot* chạy..... 6 " 9 " "

Đường Battambang & Angkor

Tàu *Battambang* chạy 5 Septembre, 9 giờ tối.

Đường Lào

Tàu *Attalo* chạy..... 3 Septembre, 9 giờ tối.
 » *Mékong* chạy..... 7 " 9 " "

Đường Cap & Baria

Tàu *Nam-kỳ*..... 1^{er} Septembre 6 giờ 1/2 sớm.
 » " " " " " 2 " 9 " "
 » " " " " " 3 " 8 " "
 » " " " " " 5 " 8 " "
 » " " " " " 6 " 9 " "
 » " " " " " 7 " trưa 12 giờ.

Đường Tây-ninh

Tàu *Annam* chạy 5 Septembre, 8 giờ tối.

Saigon, le 31 août 1912.

P. le Directeur de l'Exploitation,
MARGUERIE.

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá, dù thừ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, họng-dèn-đôi và họng-dèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hơi, ván ván.

Có bán carbure de calcium khí đá)

Xin chư-quối-khách chớ ngại, hãy đội gót nghe đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghiêng tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như dành lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn liêng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới 3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ái muốn mua thì gởi thư lên ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

MƯỜI CÁI NGÂN BÀI

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkkyna
(yang, đở, xam)


RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkkyna.
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng ma trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, vắn vắn.
TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS



Có trữ tại tiệm HOLBE và RENOUX — RENOUX kẻ chi
Đường Catinat, môn bài số 16, 18, 20, SAIGON.
Tại tiệm Solirène, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ Lớn cũng có bán



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ VÀ RENOUX
Renoux kẻ truyền

Đường Catinat môn bài số 16, 18, 20, Saigón

TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE ĐƯỜNG THỦY-BÌNH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon. Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra. Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cò, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy. **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** qui lạ, nó tảo trừ các con trùng-tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình đề phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBÉ (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).*Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.**Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mác tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.**Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tồn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.**Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giũu hay là bán hình chi.***DENIS FRÈRES****Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.**

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG.

LƯƠNG MIÊU
TRANH LUẬN

(Thập ngũ nhật chi hậu)

Hôm đó rồi **Con mèo trắng** dắt **con mèo mun** ốm về nhà ông Đại-phủ-gia tưởng là giấu trên máng xối được, ai dè mắt nhăm mùa mưa, nên phải đem chàng va xuống nhà dưới trong kẹt chỗ đề*cuộc ky, mà nường ngu một đôi ngày.

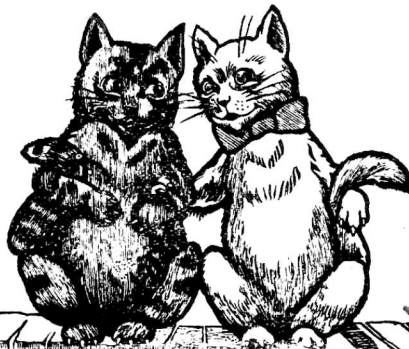
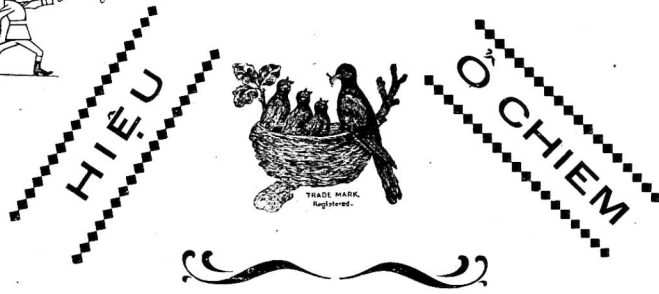
Mỗi bữa, hễ cậu đầu-bếp mở hộp sữa **NESTLÉ** nào cho trong nhà xối còn dư lại bao nhiêu bỏ quên đó mà đi ngủ, thì **con mèo trắng** bèn tha vào góc tối mà nuôi **con mèo mun**.

Mỗi hôm qua đây, **con mèo mun** lục soạn đồ đạc trong góc tối mà chơi, bèn gặp được một miếng kiến bê của hề trở đây tờ gãi nó quan bầy đầu trong lối đó. Anh ta bèn ấy mà soi mặt, thấy khác hình khác dạng, mập mập, đồ da thẫm thẫm mà lại lịch sự trai. Bởi vậy cho nên khi **con mèo trắng** tha sữa đến mà nuôi nó như mọi khi thì nó đứng dậy chào xá mà nói rằng: Thưa với ân-nhân!

Cách 15 bữa rày ân-nhân thấy tôi khôn nạn, tinh thần mở mét, thân thể hao mòn, bèn có lòng có cặp, ra ơn dam tôi về mà giấu nơi đây, mỗi bữa đều có tha sữa **NESTLÉ** cho tôi ăn (tôi vài Phật trời phù hộ cho ông Nestlé sống lâu sức khỏe ỏi là người đại ân-nhân của thiên hạ nhứt là của đám mèo ốm gầy!

Nay tôi nhớ sữa **NESTLÉ** mà da thì nở nang, tinh thần trắng kiến. Ôn ân-nhân tôi nguyện ghi xương tạc đá, nghĩa đệ huynh đây chắt muôn thuở không quên.

Song le tôi chẳng lẽ giấu ân-nhân là tôi có một đều rất ngặt, khó chịu vô hồi, chẳng phải vì ơn nặng của ân-nhân sánh tay non biền mà chịu không nổi, song bởi..... tôi



SỮA ĐẶC NESTLÉ
VÀNG SỮA LẠI NHIỀU HƠN HẾT

trông lại ân-nhân cũng đã hiểu thấu đều ấy chờ chẳng không!

Số là khi tôi ốm o, xấu xa, gớm ghiết, từ chi rú liệt, thân thể tẻ mề, thì không lẽ đến gần mấy cô miều nhỏ nhỏ cho đặng, vì nếu mấy cô mà thấy mặt tôi, chắt sao họ cũng chạy trốn mất hết, vì chữ bần rất tệ vô cùng.....

Ân-nhân có nhớ tích Xả-Xượi người ta thuật trong tờ Lục-tình-tân-văn chăng?

Chớ như nay tôi nhờ uống sữa **NESTLÉ** nên điệu mạo phương phi, hình dung tuấn tú, tốt hơn **Chèc Côn** nữa. Bởi ấy trong mình tôi sạo nó bắt... bản thân chịu không nổi!

Ban ngày thì không nói làm chi, chớ lỗi tác quán thì thốn thừ gan vàng, ngồi đứng chẳng an, ân-nhân ỏi là ân-nhân!

Con mèo trắng. — Túc-hạ hiền việc chi xin nói cho tôi trông?

Con mèo mun. — Ân-nhân chưa hiểu sao! Hay là vì trong nhà các cô các cậu cưng ân-nhân, nay ân-nhân được chỗ cao hơng mỹ vị rồi mà quên cội tình thương ấy chăng, chớ nghĩ lại ân-nhân cũng còn lúc đương thời, tôi cũng ân-nhân cũng đồng

tràng, đồng tuế và đồng bào cũng không chừng, mà sao nay coi thể ân-nhân khối tình mở mét, chẳng phải như mấy bợn kia hay ra việc phong tình huê nguyệt? Chớ phận tôi mười mấy bữa rày lấy làm khó chịu lắm da ân-nhân à! Không ngao ngao được tiếng nào, cứ điềm nhiên mà chịu vậy.

Con mèo trắng. — Túc-hạ trông như vậy rất sai lầm, ấy là thường tình ai ai cũng vậy, hề! *đôi cơm khát sữa lèm lèm, no cơm sắn sữa lại thêm nọ kia.*

Thời túc-hạ hãy tua khả kiếp xương chôn gia đường, dặng tôi ra sức anh hào, ngao ngao vài lời, hề gì các cô các cậu cũng sẽ đánh

lông cho Túc-hạ làm đường từ chẳng không.

Mà vì khi trước Túc-hạ hãy còn dã-man, nay biết chút đỉnh mũi dơi thì phải biết giữ lễ nghĩa, chớ bòn phận xong xuôi rồi chừng ấy mặt tình trăng gió ma!

Con mèo mun. — Đặc ý chơn đặc ý, hân oan thì hân oan: Hề! đi anh đi: *oan oan đạt lộ, lâu như phi*.



trắng. —
việc chi xin
ng? —
mun. —
hiều sao!
nhà các cô
-nhân, nay
chỗ cao
dồi mà quen
ây chàng,
-nhân cũng
2 thời, tôi
cùng đồng
cùng không
-nhân khối
r mấy bợn
quê nguyệt?
ra rày lấy
à! Không
, cứ điem
e-hạ trông
trông tỉnh
vậy, hề:
khất sữa
o com sản
em nó kia.
ha bây tua
mững chôn
đang tôi
hào, ngao
bề gì các
ng sẽ đành
ng không.
n đã-man,
phải biết
ong xuôi
lắc ý, hàn
dan man

TRÌNH

CÙNG CHU-VI HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỚP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỚP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hào hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngọt cò, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lớp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VỊ-DIẾT-TRỪNG** quý lạ, nó tảo trừ các con trùng tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chực vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lớp) tràn qua Đông-dương đên nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

— HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CỎ: —

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lớp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lớp).

*Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.
 Vậy nếu những bao ấy mà huế dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.
 Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.
 Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.*

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI ĐIEN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.

**LƯƠNG MIÊU
TRANH LUẬN**

(Thập ngũ nhật chi hâu)

Hôm đó rồi **Con mèo trắng** dắt **con mèo mun** ốm về nhà ông Đại-phú-gia tưởng là giấu trên mành xối được, ai dè mắt nhăm mùa mưa, nên phải đem chàng va xuống nhà dưới trong kẹt chỗ đề cước ky, mà nương ngụ một đời ngày.

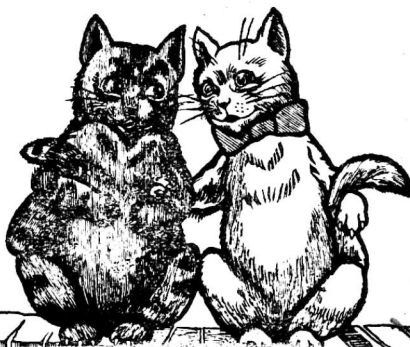
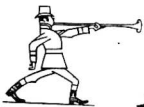
Mỗi bữa, hễ cậu đầu-bếp mở hộp sữa **NESTLÉ** nào cho trong nhà xài còn dư lại bao nhiêu bỏ quên đó mà đi ngủ, thì **con mèo trắng** bèn tha vô góc tối mà nuôi **con mèo mun**.

Mới hôm qua đây, **con mèo mun** lục soạn đồ đạc trong góc tối mà chơi, bèn gặp được một miếng kiến bẻ của bè trẻ đây tờ gái nó quăn bầy dẫu trong lối đó. Anh ta bèn ấy mà soi mặt, thấy khác hình khác dạng, mập mạp, đỏ da thẫm thit mà lại lịch sự trai. Bởi vậy cho nên khi **con mèo trắng** tha sữa đến mà nuôi nó như mọi khi thì nó đứng dậy chào xà mà nói rằng: Thưa với ân-nhân!

Cách 15 bữa rày ân-nhân thấy tôi khốn nạn, tình thần mệt mỏi, thân thể hao mòn, bèn có lòng cố e ấp, ra ơn đùm tôi về mà giấu nơi đây, mỗi bữa đều có tha sữa **NESTLÉ** cho tôi ăn (tôi vãi Phạt trời phù hộ cho ông Nestlé sống lâu sức khỏe vì là người đại ân-nhân của thiên hạ nhưt là của đám mèo ốm gầy!

Nay tôi nhờ sữa **NESTLÉ** mà da thịt nở nang, tình thần tráng kiện. Ông ân-nhân tôi nguyện ghi xương tạc đá, nghĩa đệ huynh đây chất muối thuở không quên.

Song le tôi chẳng lẽ giấu ân-nhân là tôi có một điều rất ngặt, khó chịu vô hồi, chẳng phải vì ơn nặng của ân-nhân sánh tày non biển mà chịu không nổi, song bởi..... tôi



**SỮA ĐẶC NESTLÉ
VẮNG SỮA LẠI NHIỀU HƠN HẾT**

tưởng lại ân-nhân cũng đã hiểu thấu đều ấy chứ chẳng không!

Số là khi tôi ốm o, xấu xa, gớm ghiếc, từ chi rử liệt, thân thể tẻ mè, thì không lẽ đến gần mấy cô miếu nhỏ nhỏ cho dặng, vì nếu mấy cô mà thấy mặt tôi, chắt sao họ cũng chạy trốn mất hết, vì chừ bản rất tệ vô cùng.....

Ân-nhân có nhớ tích Xã-Nười người ta thuật trong tờ Lục-tính-tân-văn chàng?

Chớ như nay tôi nhờ uống sữa **NESTLÉ** nên diện mạo phương phi, lĩnh dung tuấn tú, tốt hơn *Chèc Côn* nữa. Bởi ấy trong mình tôi sao nó bắt... bản thân chịu không nổi!

Ban ngày thì không nói làm chi, chớ lỗi tác quán thị thốn thừ gan vàng, ngồi đứng chẳng an, ân-nhân ôi là ân-nhân!

Con mèo trắng. — Túc-hạ phiên việc chi xin nói cho tôi tưởng?

Con mèo mun. — Ân-nhân chưa hiểu sao! Hay là vì trong nhà các cô các cậu cứng ân-nhân, nay ân-nhân được chỗ cao lương mỹ vị rồi mà quên cái tình thường ấy chẳng, chớ nghĩ lại ân-nhân cũng còn lúc đương thời, tôi cũng ân-nhân cũng đồng

tràng, đồng tuế và đồng bào cũng không chừng, mà sao nay coi thế ân-nhân kịoi tình mờ mịt, chẳng phải như mấy hôm kia hay ra việc phong tình huê nguyệt? Chớ phận tôi mười mấy bữa rày lấy lại khó chịu lắm đa ân-nhân à! Không ngao ngao được tiếng nào, cứ điem nhiên mà chịu vậy.

Con mèo trắng. — Túc-hạ tưởng như vậy rất sai lầm, ấy là thường tình ai ai cũng vậy, hễ đòi *com khát sữa tèm lem, no com sản sữa lại thêm nợ kia.*

Thời túc-hạ hãy tua khả kiếp xuống chôn gia đường, dặng tôi ra sức anh hào, ngao ngao vãi lối, bẻ gì các cô các cậu cũng sẽ đánh

lòng cho Túc-hạ làm đường từ chẳng không.

Mà vì khi trước Túc-hạ hãy còn dã-man, nay biết chút đỉnh mùi đời thì phải biết giữ lễ nghĩa, chừng bõn phận xong xuôi rồi chừng ấy mặt tình trạng gió ma!

Con mèo mun. — Đặc ý chơn đặc ý, hân oan thị hân oan: Hè! đi anh đi: *oan man đạt lộ, lâu như phi*».




XE LỬA ĐÔNG-DƯƠNG

ĐƯỜNG SÀI-GÒN ĐI MỸ-THO. — VỀ VIỆC BỐ HẠNH. — Kê từ ngày 16-Juillet 1912

GIÁ TIỀN CHỖ NGỒI từ sân ga đi các nhà giấy kê ra sau đây		SỐ THỨC THEO		NHÀ GIẤY		XE CHẠY THƯỜNG MỖI NGÀY				XE CHẠY THƯỜNG MỖI NGÀY			
Hạng	Hạng	Hạng	Hạng	Hạng	Hạng	số 1	số 13	số 11	số 3	số 12	số 14	số 12	số 14
nhất	nhì	nhì	ba	nhất	nhì	hành và bộ	hành và bộ	hành và bộ	hành và bộ	hành và bộ	hành và bộ	hành và bộ	hành và bộ
						1* 2* 3*	1* 2* 3*	1* 2* 3*	1* 2* 3*	1* 2* 3*	1* 2* 3*	1* 2* 3*	1* 2* 3*
						sớm mai	sớm mai	sớm mai	chiều	sớm mai	chiều	sớm mai	chiều
						giờ	giờ	giờ	giờ	giờ	giờ	giờ	giờ
0,827	0,517	0,510				6.30	8.53	1.53	4.30	7.52	12.56	7.52	12.56
0.41	0.26	0.14				6.41	9.05	2.05	4.39	8.02	1.06	8.02	1.06
0.59	0.38	0.21				6.48	9.14	2.15	4.42	8.03	1.07	8.03	1.07
0.77	0.39	0.27				6.49	9.21	2.23	4.47	8.13	1.17	8.13	1.17
0.99	0.64	0.35				7.00	9.40	2.42	4.58	8.21	1.26	8.21	1.26
1.22	0.77	0.43				7.01	9.41	2.43	4.59	8.25	1.27	8.25	1.27
1.44	0.93	0.51				7.08	9.52	2.54	5.06	8.35	1.37	8.35	1.37
1.76	1.13	0.62				7.09	9.55	2.55	5.07	8.36	1.38	8.36	1.38
2.12	1.36	0.75				7.16	10.06	3.06	5.14	8.51	1.56	8.51	1.56
2.43	1.67	0.86				7.17	10.07	3.07	5.15	8.54	1.57	8.54	1.57
2.68	1.71	0.94				7.24	10.19	3.19	5.22	9.11	2.14	9.11	2.14
2.79	1.80	0.99				7.25	10.20	3.20	5.26	9.27	2.29	9.27	2.29
3.02	1.94	1.07				7.35	10.35	3.35	5.36	9.36	2.42	9.36	2.42
3.20	2.06	1.14				7.36	10.36	3.36	5.37	9.40	2.43	9.40	2.43
						7.47	10.53	3.53	5.48	9.41	2.43	9.41	2.43
						7.49	10.55	3.55	5.49	9.52	2.54	9.52	2.54
						8.00	11.11	4.11	6.08	9.53	2.56	9.53	2.56
						8.01	11.12	4.12	6.01	10.04	3.07	10.04	3.07
						8.09	11.23	4.23	6.09	10.05	3.08	10.05	3.08
						8.14	11.31	4.31	6.14	10.14	3.17	10.14	3.17
						8.15	11.32	4.32	6.15	10.15	3.18	10.15	3.18
						8.22	11.42	4.42	6.22	10.24	3.27	10.24	3.27
						8.23	11.43	4.43	6.23	10.25	3.28	10.25	3.28
						8.30	11.53	4.53	6.30	10.31	3.31	10.31	3.31
										10.38	3.42	10.38	3.42
										10.50	3.54	10.50	3.54

LỘT RAO. — Những chuyến xe chở hàng và bộ hành số 11, 12, 13, và 14 không có phòng hàng nhứt, có phòng hàng nhì và phòng hàng ba mà thôi.
 Những chuyến xe bộ hành số 1, 3 và 4 không có ngừng lại nơi nhà ga An-lac.
 Những giá tiền chỗ ngồi kê trên đây nhằm khi phát tăng giá lên.
 Thập phân chỉ bá (10 0/0), khi nào giá bạc từ 2 quan (2 F 00) tới 1 quan 30 (1 F 80);
 Có khi lại hạ giá xuống:
 Thập phân chỉ bá (10 0/0), khi nào giá bạc từ 2 quan 50 (2 F 50) tới 2 quan 85 (2 F 85);
 Nhì thập phân chỉ bá (20 0/0), khi nào giá bạc từ 2 quan 85 (2 F 85) tới 3 quan 30 (3 F 30)

HÃY HỎI THỨ
HỘP QUỆT
HIỆU NÀY:



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom, - SAIGON

BÁC VẬT SỞ ĐỘC NHẬP MÓN
CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn Luân về loài
 KIM, THỦY, HỎA THỔ văn vần.

Bằng chữ Langsa	0 \$ 35
Bằng chữ quốc-ngữ	0 35
Tiền gởi mỗi cuốn	0 04

TIỆM LÊ-VĂN-VINH
 Đường Catinat môn bãi số 15, Saigon

Tại đây có bán đồ thêu thượng hạng và đủ
 cần, đồ-đồng, thau, tam-khi đủ kiểu, đủ thứ;
 thấy đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-
 chánh ngoài Bắc-kỳ gởi về nên có thể mà bán
 rẻ đặng.

Vậy Lục-châu quân-tử ai có đến Saigon xin
 mời đến tiệm tôi xem chơi, dầu muốn mua cùng
 chẳng cũng vô cang. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà
 tiếp bạn đồng-ban.

LÊ-VĂN-VINH, kính cáo.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI
 HAIPHONG, BORDEAUX,
 SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ dầu thơm hiệu: « **Royal Japonais** » là thứ tốt hảo hạng và thơm dịu hơn các
 thứ dầu, hiệu dẻ-vương Nhật-bổn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « **Huile Flora** » là thứ tốt
 hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chát trắng và chát đỏ trong thùng và chiếc ra ve.
Rượu Champagnes V^{ve} Clicquot.
 » **Ponsardin.**
 » **Duc de Montebello.**
 » **Roederer.**
 » **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagnes supérieur **B. et S. Perrier**
Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey.**

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vắn rồi hiệu
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu
 kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Jalkaud.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard** và **Roger.**
Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère,**
Malaga và **Muscat de Frontignan Rivoire.**

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ
 phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài
Bến thủy, gán **Annam** và ông quẹt **Hà-nội** (Tonkin) nữa
 Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion.

Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature
 de M.

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

XE LỬA ĐÔNG-DƯƠNG

ĐƯỜNG SÀI-GÒN ĐI MỸ-THO. - VỀ VIỆC BỐ HÀNH. - Kể từ ngày 16 Juillet 1912

GIÁ TIỀN CHỖ NGỒI từ Sài-gòn đi các nhà ga kể ra sau đây		SỐ THỰC THIẾU	NHÀ GIẤY		XE CHẠY THƯỜNG MỖI NGÀY		NHÀ GIẤY		XE CHẠY THƯỜNG MỖI NGÀY			
Hạng nhất	Hạng nhì		Hạng nhất	Hạng nhì	số 1	số 11	số 12	số 13	số 14	số 1		
0\$27	0\$17	6	Saigon	chạy	giờ 6.30	giờ 8.33	chiều 4.30	Mytho	chạy	giờ 5.30	giờ 7.52	chiều 4.19
0.41	0.26	9	Choien	lội	6.41	9.14	2.15	Trungluong	lội	5.37	8.02	1.06
0.59	0.38	13	Phulam	chạy	6.48	9.20	2.21	Luongphu	lội	5.38	8.03	1.07
0.77	0.39	17	Anlac	chạy	6.49	9.21	2.23	Tanhuong	chạy	5.46	8.16	1.18
0.99	0.64	22	Binhdien	lội	7.00	9.40	2.42	Tanan	lội	5.51	8.24	1.26
1.22	0.77	27	Binhchanh	chạy	7.01	9.41	2.43	Benluc	chạy	5.52	8.25	1.27
1.44	0.93	32	Goden	chạy	7.08	9.52	2.54	Binhanh	lội	6.00	8.56	1.37
1.76	1.13	39	Benluc	chạy	7.09	9.55	2.55	Goden	chạy	6.13	8.54	1.56
2.12	1.36	47	Binhanh	chạy	7.16	10.06	3.06	Binhanh	lội	6.21	9.11	2.13
2.43	1.57	54	Tanan	chạy	7.17	10.07	3.07	Benluc	chạy	6.25	9.11	2.14
2.68	1.71	59	Tanhuong	lội	7.24	10.19	3.19	Goden	chạy	6.35	9.27	2.29
2.79	1.80	62	Luongphu	chạy	7.25	10.20	3.20	Binhanh	chạy	6.36	9.28	2.30
3.02	1.94	68	Trungluong	lội	7.35	10.35	3.35	Goden	lội	6.43	9.40	2.42
3.20	2.06	71	Mytho	chạy	7.36	10.36	3.36	Binhanh	chạy	6.44	9.41	2.43
					7.47	10.53	3.53			6.51	9.52	2.54
					7.49	10.55	3.55			6.52	9.53	2.56
					8.00	11.11	4.11			6.59	10.04	3.07
					8.01	11.12	4.12			7.02	10.05	3.08
					8.09	11.23	4.23			7.07	10.14	3.17
					8.14	11.31	4.31			7.08	10.15	3.18
					8.15	11.32	4.36			7.13	10.24	3.27
					8.22	11.42	4.46			7.14	10.25	3.28
					8.23	11.43	4.47			7.18	10.31	3.34
					8.30	11.53	4.57			7.21	10.38	3.42
										7.30	10.50	3.54

LỜI BAO - Những chuyến xe chở hàng và bộ hành số 11, 12, 13, và 14 không có phòng hàng nhất, có phòng hàng nhì và phòng hàng ba mà thôi. Những chuyến xe bộ hành số 1, 3 và 4 không có phòng hàng nhất, có phòng hàng nhì và phòng hàng ba mà thôi.

Những giá tiền chỗ ngồi kể trên đây nhằm khi phải tính giá lại.
 Nhị thập phân chỉ ba (10/100), khi nào giá bạc từ 2 quan, 2/100 lới 1 quan 30 (1/80);
 Có khi lại ba giá xuống.
 Thập phân chỉ ba (10/100), khi nào giá bạc từ 1 quan 80 (1/80) lới 1 quan 60 (1/60);
 Nhị thập phân chỉ ba (10/100), khi nào giá bạc từ 2 quan 50 (2/50) lới 2 quan 85 (2/85);
 Nhị thập phân chỉ ba (10/100), khi nào giá bạc từ 2 quan 85 (2/85) lới 3 quan 30 (3/30)

HÃY HỎI THỨ
 HỘP QUỆT
 HIỆU NÀY:



LÀ THỨ TỐT
 HƠN CÁC THỨ
 KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nôrdom. — SAIGON

BẮC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÔN

CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn. Luận về loài
 KIM, THỦY, HỎA THỔ vân vân.

Bảng chữ Langsa .	0 \$ 35
Bảng chữ quốc-ngữ.	0 35
Tiền gởi mỗi cuốn.	0 04

TIỆM LÊ-VĂN-VINH

Buồng Catinat môn bài số 15, Saigon

Tại đây có bán đồ thêu thượng hạng và đồ
 cần, đồ đồng, thau, tam-khi đủ kiểu, đủ thứ;
 thấy đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-
 chánh ngoài Bắc-kỳ gởi vô nên có thể mà bán
 rẻ đặng.

Vậy Lục-châu quân-tử ai có đến Saigon xin
 mời đến tiệm tôi xem chơi, dầu muốn mua cùng
 chàng cũng vô cang. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà
 tiếp bạn đồng-ban.

LÊ-VĂN-VINH, kính cáo.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI
 HAIPHONG, BORDEAUX,
 SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ dầu thơm hiệu: « **Royal Japonais** » là thứ tốt hảo hạng và thơm dịu hơn các thứ dầu, hiệu dè-vương Nhật-bồn.

Hãy xúc tóc bằng dầu hiệu « **Huile Flora** » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V^{ve} **Clicquot.**

» **Ponsardin.**

» **Duc de Montebello.**

» **Roederer.**

» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagnes supérieur **B. et S. Perrier**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rời hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Jaikaud.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire.**

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến thủy**, gán Annam và ông quẹt **Hanoi** (Tonkin) nữa Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison **DENIS FRÈRES, SAIGON**

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion.

Vu pour légalisation de la signature
 de M. _____

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

Saigon, le

Saigon, le

19

Le Maire de la Ville de Saigon

Certifié conforme au usage de l'usage de Saigon
 Saigon, le 19 _____

LỤC TÍNH TÂN VĂN

BẢN ĐỀ TÊN CHU-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NÓC HỜ
Hồ-vân-Phát	Thầy-thuốc	Phước-ly	Phước-diên-thượng	Chợ lớn	Bán mật, không nên bán chịu. Mỗi lần thâu 5\$ đồng phải biên tên họ người mua cho rõ ràng.
Cao-hoài-Do	»	Tân-thông-tây	Long-tuy-hạ	Gia-định	
Nguyễn-quan-Côn	Điền-chủ	Tân-quới	An-trường	Cần-thơ	Lần lần sẽ thêm điều lệ.
Hương-giáo-Đặng	Điền-chủ	An-định	Hòa-hảo	Mytho	
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sađéc	Thông-tin mua nhựt trình cũng trừ huê hồng được.
Bùi-vân-Chương	Bán rượy	Tiền-thủy	Bảo-đức	Bétre	
Võ-thanh-Lung	»	An-thời	Minh-huê	id	
Pétrus Hoàng	Điền-chủ	Long-định	Thành-hóa-trung	Mặc-bắc	
Phạm-vân-Tổ	»	Tân-tĩnh-đông	Thạnh-phong	Mỹtho	
M. Cháp	»	Chợ-lách	Bình-xương	Vinhlong	
Trương-vân-Hanh	Commerçant	Tân-qui-đông	An-thạnh-hạ	Sađéc	
Tạ-xuân-Cứ	Maire	Trương-lộc	Bình-thời	Vinhlong	
Hương-quan-Ngọc	Notable	Tân-thuận	An-tĩnh	Sađéc	
Lê-quan-Kiệt	»	»	Cần-thơ-Châu-thành	»	
Cao-kim-Cang	»	»	Núi-sập Thoại-sơn	Long-xuyến	
Trần-bạch-Vân	»	»	Cái-tàu-hạ	Sađéc	

Chư-tôn khá rõ một điều là tờ Lục-tính-tân-văn chẳng phải lập ra đặng xoi-bói việc quốc-gia, hoặc châm qui thiên hạ.

Lục-tính-tân-văn tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-trí, điều đặc bạn đồng-bang vào nẻo văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quán xin Chư-tôn trong bài vở, thơ từ gửi lên cho Bồn-quán thì chẳng nên bao hiểm việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng tạc việc quốc-gia; cứ việc ích lợi chung trong tổng trong làng mà luận, há đi thả câu biệt sạ làm chi vô ích.

Ta muốn làm sao cho mọi người coi tờ Lục-tính-tân-văn như bạn lành rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gửi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ trong thân trọng ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhựt trình, như chỗ nào có nhà giấy-thếp bán mandat, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con cò theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gán khấn kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy-thếp mà ký thác lấy biên lai. Sở tồn người mua phải chịu.

Cò ấy phải phân ra:

- 1 phần 10 cò số 25
- 5 — 10 — 10
- 2 — 10 — 5
- 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đặng biên tên họ những người cậy mua nhựt-trình, hầu khi mãn kỳ đặng nhớ mà đi thâu tiền cùng chép thơ từ gửi cho Bồn-quán đầu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quán sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đặng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ mich nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhựt-trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gạnh theo đó mà gỏ chung với mandat lên cho Bồn-quán vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quán đã biết vị nào thì thôi.

Mỗi vị thông-tin phải lấy tiền huê hồng mua nhựt-trình mà xem, Bồn-quán cũng trừ huê hồng cho vậy.

Lục-tính-tân-văn.

Còn thiếu 200 tổng chưa ai xin làm thông-tin. Hạng đến một tháng (15 octobre) nữa sẽ bãi thâu đơn.

L. T. T. V.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Car-ère soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích. Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá 1\$ 00
Tiền gởi. 0 10

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM
Ông TRƯƠNG-VINH-KY
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìá 6\$ 00
Có bìá 6 80
Lưng và góc bằng da 7 00
Bìá mềm đẹp lưng đính chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thị đặng.

Tiền gởi 0\$ 24

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ MÔNG HỌC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-vân-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần kiếp nhiều HÌNH và HOA ĐỒ.

Giá 0\$ 60
Tiền gởi. 0 08

LỤC TÍNH TÂN VĂN

BẢN ĐỀ TÊN CHU-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NÓC HỜ
Hồ-vân-Phát	Thầy-thuốc	Phước-ly	Phước-diên-thượng	Chợ lớn	
Cao-hoài-Do	"	Tân-thông-tây	Long-tuy-hạ	Già-định	Bản mặt, không nên bán chịu. Mỗi lần thầu
Nguyễn-quan-Côn	Điện-chủ	Tân-quới	An-trường	Cầnthơ	5\$ đồng phải biên tên họ người mua cho rõ ràng.
Hương-giáo-Động	Điện-chủ	An-định	Hòa-hảo	Mytho	
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sadéc	
Bùi-vân-Chương	Bán rượu	Tiên-thủy	Bảo-đức	Bentre	
Võ-thanh-Lung	"	Anthời	Minh-huê	id	Lần lần sẽ thêm điều lệ.
Pétrus Hoàng	Điện-chủ	Long-định	Thành-hóa-trung	Mặc-bắc	
Phạm-vân-Tổ	"	Tân-tỉnh-đông	Thạnh-phong	Mỹtho	
M. Cháp	"	Chợ-lách	Bình-xương	Vinhlong	Thông-tin mua nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Trương-vân-Hạnh	Commerçant	Tân-quỳ-đông	An-thạnh-hạ	Sadéc	
Tạ-xuân-Cử	Maire	Trương-lộc	Bình-thới	Vinhlong	
Hương-quan-Ngọc	Notable	Tân-thuận	An-tỉnh	Sadéc	
Lê-quan-Kiệt			Cần-thơ-Châu-thành		
Cao-kim-Cang			Núi-sập-Thoại-sơn-Long-xuân		
Trần-bạch-Vân			Cái-lầu-hạ-Sadéc		

Chu-tôn khá rõ một điều là tờ Lục-tính-tân-văn chẳng phải lập ra đặng soi-bói việc quốc-gia, hoặc châm qui thiên hạ.

Lục-tính-tân-văn tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-trí, điều dắc bạn đồng-bang vào nẻo văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quán xin Chu-tôn trong bài vở, thơ từ gởi lên cho Bồn-quán thì chẳng nên bao biện việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng tạc việc quốc-gia; cứ việc ích lợi chung trong tổng trong làng mà luận, há đi tha câu biệt sự làm chi vô ích.

Ta muốn làm sao cho mọi người coi tờ Lục-tính-tân-văn như bạn lành rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gởi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hỏi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ trong thân trọng ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chu-tôn mua nhứt trình, như chỗ nào có nhà giấy-thép bán mandat, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con cò theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gấn khấn kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy thép mà ký thác lấy biên lai. Số tiền người mua phải chịu.

Cò ấy phải phân ra:

1 phần 10 cò số 25
5 — 10 — 10
2 — 10 — 5
2 — 10 — 1

Chu-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đặng biên tên họ những người cậy mua nhứt-trình, hầu khi mãn kỳ đặng nhớ mà đi thầu tiền cùng chép thơ từ gởi cho Bồn-quán dẫu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quán sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chu-tôn đặng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chổ miết nhau.

Vài ngày Chu-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhứt-trình, bảo người mua ký tên rồi Chu-tôn ký gạnh theo đó mà gởi chung với mandat lên cho Bồn-quán vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quán đã biết vị nào thì thời.

Mỗi vị thông-tín phải lấy tiền huê hồng mua nhứt-trình mà xem, Bồn-quán cũng trừ huê hồng cho vậy.

Lục-tính-tân-văn.

Còn thiếu 200 tổng chưa ai xin làm thông-tín. Hạng đến một tháng (15 octobre) nữa sẽ bãi thầu đơn.

L. T. T. V.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrière soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích. Trước hết mời về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bảy giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá 1 \$ 00
Tiền gởi. 0 10

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM
Ông TRƯƠNG-VĨNH-KY
SOẠN
IN LẠI RỒI CÓ 1250 HINH

Không bì 6 \$ 00
Có bì 6 30
Lưng và góc bằng da 7 00
Bìa mềm đẹp lưng dính chữ vàng. 8 00

Người mua xin dính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thị đặng.

Tiền gởi 0 \$ 24

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ MÔNG HỌG, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-vân-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết nhiều HINH và HỌA ĐỒ.

Giá 0 \$ 60
Tiền gởi. 0 08

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHŨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 16 18 và 20, tại SAIGON.

KINH CÁO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-Phiên.

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigón và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

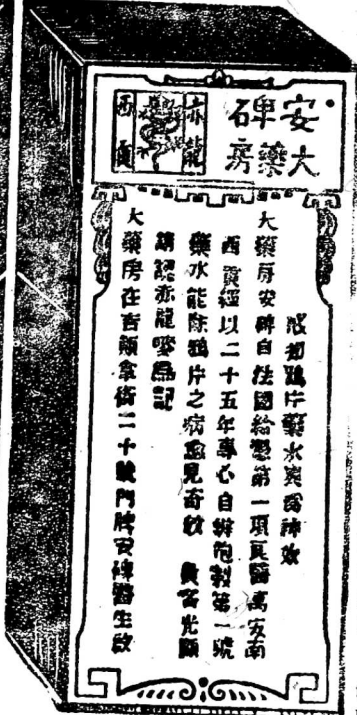
Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng cho ai biết dặng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lân-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gửi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lăm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt ròi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của liệm thuốc, ve dặng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigôn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lân-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng cho ai biết dặng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và **chứng chắc rằng** những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lăm.